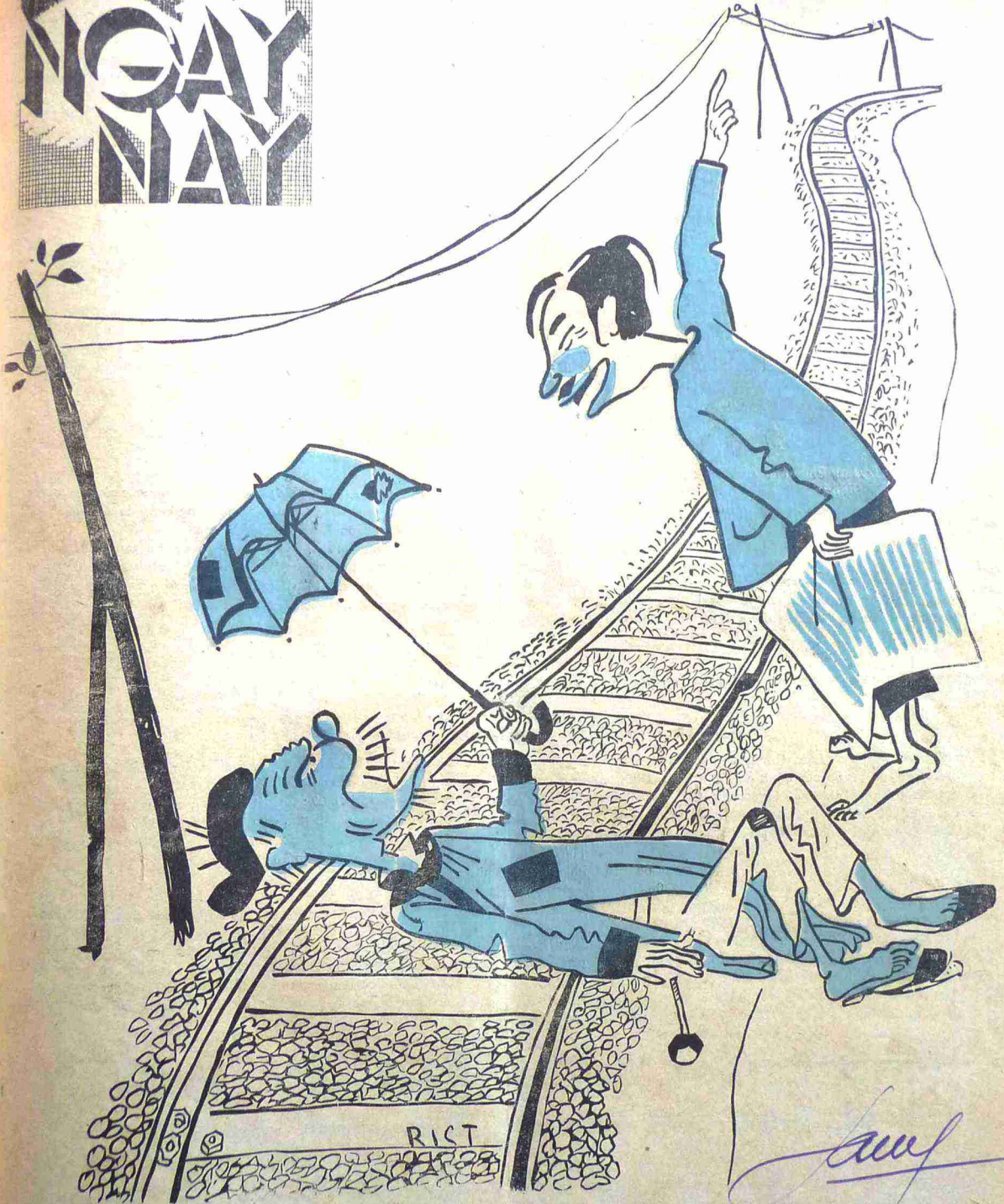


NGÀY  
NAY



TỰ TỬ KHÔNG ĐƯỢC :

- Cự năm thế có đau lưng không ?
- Tôi nhất định tự tử đây.
- Thế thì mời cự dậy thôi, vì tàu lại đỗ ở đằng kia rồi.



# Vạn Năng Linh Bồ

Một thứ thuốc bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này!

Thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như gân hươu, tim lợn, óc lợn, cao hươu, cao ban long... và nhiều vị thảo mộc quý giá nên bồi bổ cho cơ thể người ta rất mau chóng.

Những người gầy còm, ho về đêm, trong người nhọc mệt, kém ăn ít ngủ, những người làm việc bằng trí khôn nhiều quá, tâm thần chán nản; hay quên, hay đánh trống ngực, những người hiếm muộn con cái, những người có đẻ không có nuôi, những người dễ non, những người vì thù dâm mà sinh ra đau thận, ù tai, mờ mắt, rối tinh hoạt tinh, những người sau khi đau ốm, đau mỗi thân thể thờ không đều, gân xương lỏng lẻo, đêm nằm chiêm bao, mộng ngủ, dùng thuốc này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết các

bệnh kể trên. Thực là một thứ thuốc rất hay, chữa khỏi bệnh bởi kém sức khỏe mà sinh ra.

Các cụ già đau minh mảy, đau ngực, mờ mắt, những việc hàng ngày tổn hại đến sức khỏe, những người trí tuệ tự lực quá độ, kém trí khôn, ít trí nhớ... dùng thuốc Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách tăng thêm tuổi thọ, thân thể phần khởi tinh thần, làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn! Vạn Năng Linh của Lê huy Phách — một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay này — giá 1500 một hộp.

## Bại Thận, Di Tinh, Mộng Tinh

Dùng thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh ở

Kể có hàng trăm nghìn thứ thuốc bổ thận... nhưng ai cũng phải công nhận thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách là hay hơn cả, vì thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải trộn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí và đất nhất là vị « Hải cầu thận ». Những người bại thận: tiểu tiện trong đục bất thường, đau lưng, mờ mắt, ù tai, tóc rụng, tinh khí loãng kém đường sinh dục, hoặc

sinh ra mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh, nhũ dương... hoặc những người sau khi khỏi các bệnh phong qui đầu, đau lưng mờ mắt... dùng thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh, tốt đường sinh dục và lâu năm làm cũng chỉ dùng 2 hộp đã thấy hiệu nghiệm. Giá 1500 một hộp.

## Đàn bà bất điều kinh, khí hư

Nhà thuốc Lê huy Phách có nhiều phương thuốc chữa các bệnh của phụ nữ rất thần hiệu, đã được nhiều các bà tin dùng, đều được trăm phần như ý nhất là các thứ thuốc điều kinh và khí hư, ai cũng công nhận thuốc Lê huy Phách là hay hơn cả!

**Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1550** — Riêng chữa các bà bất điều kinh, kinh ban khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tím nhạt, ăn ngủ không điều hòa, vàng đầu, nhức óc, ù tai, đau bụng... Dùng thuốc này kinh nguyệt đã mau điều hòa lại chóng có thai nghén. Thực là một thứ thuốc cứu trợ

rất đặc dụng.

**Điều kinh bồ huyệt số 21 giá 1p.00** — Riêng chữa các cô có bệnh bất điều kinh... Dùng thuốc này kinh hành đúng hạn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

**Đoan căn khí hư ẩm số 37 giá 1p.00** — Ra khí hư vàng, trắng, tiết trong đục bất thường, có giấy có cặn... kinh nguyệt bất điều, đau bụng nổi hồng... dùng thuốc này kèm với « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 giá 0p.50 — khỏi hẳn bệnh khí hư, lợi đường sinh dục về sau.

## Những thứ thuốc độc tài Chữa bệnh Lậu, Giang - Mai

Những ai mắc bệnh Lậu, Giang-mai đã chữa đủ các thứ thuốc, tìm đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn trở ra... Dùng thuốc Lê huy Phách nhất định bệnh khỏi tuyệt nọc. Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê huy Phách là những thứ thuốc độc tài, công hiệu lạ thường, dù mới mắc hay đã lâu dùng thuốc Lê huy Phách đều khỏi cả.

**Lậu kinh niên**: thường ngày vẫn ra mủ, hoặc phải đi lại 3, 4 lần... tiểu tiện đục, vẫn... dùng Lậu mủ số 10 giá 0p.50 kèm với Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 — bệnh rất mau khỏi. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nói hết được. Để hàng nghìn vạn người chữa đủ các thứ thuốc tây, ta, tiêm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trở ra... dùng hai thứ thuốc này, bệnh khỏi tuyệt nọc — Thực là hai thứ thuốc độc tài chữa bệnh Lậu kinh niên.

**Lậu mới mắc**: tức buổi, dài rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều ít, vàng, xanh... dùng thuốc năm 1935 số 70 của Lê huy Phách khỏi hết

các bệnh này. Bệnh Lậu mới mắc dùng thuốc này của Lê huy Phách hay nhất, mau khỏi nhất, giá 0p.60 một hộp.

**Giang-mai số 18 giá 1p.00**: lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, phát hạch lên sỏi, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... mang nhẹ dùng thuốc Lê huy Phách 2 hộp khỏi hẳn! Thực là một thứ thuốc hay vô cùng đã làm lần áp hết thấy các thứ thuốc giang mai mà người ta đã thấy ở xứ này.

**Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60**: Lậu, giang mai, hạ cam chữa tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng về sau: tiểu tiện trong đục bất thường có cặn, có vẩn, đau xương, rức tủy, mỗi một thân thể... cũng trăm nghìn bệnh tật vật khác nữa, cần nguyên chỉ bởi một bệnh chưa khỏi dứt... uống Tuyệt Trùng số 12 này kèm với « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, mọi điều như ý. Hai thứ thuốc này đã được vạn vạn người dùng qua đều công nhận là hai thứ thuốc hay nhất ở xứ này.

# Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

## 19, Boulevard Gialong (Hàng Giò) HANOI

**ĐẠI-LÝ CÁC NƠI**: Hải-phong: Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-định: Việt-long 28 Rue Champsaux, Thái-bình: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-dương: Phố Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh-bình: Ích-trí, 41 Rue du Marché. Bạc-liên: Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hong-ay: Hoàng-đào-Quý, 5 Théâtre. Yên-bay: Thiên-sinh-đường, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng: Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Avenue Courbet. Lạng-sơn: Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa: Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh: Sinh-Huy, 89 Phố Ga. Huế: Văn-Hòa, 29 Phan Bội-Châu. Quảng-bình: Trần-vân-Thăng, Avenue Khải-Định. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hòa: Thanh-Tâm. Phan-rang: Bazar Từ-sơn. Phan-lí: Ich công thương cuộc. Dalat: Nam nam dược phòng. Quảng-ngãi: Lợi Hưng, Route Coloniale. Fafoo: Châu-Liên, 228 Pont japonais. Pa om Peah: Huỳnh-Trí 15 Rue Ohier. Kampot: Bazar Song-Đông. Thakhet: Maison Chung-Kỳ, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý địa. Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM-CƯỜNG-THU-XÁ.

# Một tin mừng cho dân đói

Được tin phủ Toàn-quyền đã lập hội đồng riêng để chia cho các miền dân bị lụt, số tiền BA TRIỆU QUAN (BA MƯƠI VẠN BẠC) của chính phủ Pháp cấp cho dân bị lụt Đông Dương.

Chúng tôi mong rằng số tiền đó sẽ mau mau đến tay dân bị nạn, vì hiện giờ là lúc giáp hạt, dân đang đói.

## CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

# CÁC ĐẢNG QUỐC-GIA PHÁP

**Đ**ƯƠNG đầu với chiến-tuyến Bình dân Pháp có những đảng quốc-gia ngồi phía hữu ở nghị viện Pháp. Hiện thời, có tới 7 chính đảng chia nhau 236 chiếc ghế ở nghị-viện : đảng Cộng hòa liên hiệp (Fédération Républicaine) Cộng hòa tả đảng dân chủ (Gauche démocratique) Cộng hòa tả đảng (Républicains de gauche) Độc lập dân chủ (Indépendants républicains) Dân chủ bình dân (Démocrates populaires) Cộng hòa độc lập (Républicains indépendants) và đảng Độc lập hành động bình dân (Indépendants d'action populaire).

Danh từ liên xôn, không đủ để phân biệt đảng nọ với đảng kia. Chủ nghĩa và chương trình hành động lại tương tự, khiến cho sự phân biệt kia lại càng khó. Tuy nhiên, họ không có tinh thần đoàn kết, nên sự hành động rời rạc, ít lực lượng.

Trong các đảng ấy, đứng về phía cực hữu là đảng Cộng hòa liên hiệp của ông Louis Marin.

Mục đích của đảng là đem lại cho những người theo chính thể Cộng hòa một cái tinh thần hòa hiệp để làm tăng uy-lượng của quốc gia. Đảng cũng như đảng Cấp tiến, mưu sự cải cách trong xã hội, cải cách từ tốn, để cho mọi người được hưởng tự do, bình đẳng là những nền tảng của chính thể Cộng hòa dân chủ.

Trước hết, cải cách hiến pháp để cho công dân ai cũng được hưởng tự do, nghĩa là có quyền làm hết thảy những điều không có hại cho người khác. Do đó, tự do lại còn hàm cái ý tưởng rằng mọi người có quyền được hưởng sự nghĩ ngợi, được hưởng hạnh phúc của sự minh và của gia đình mình nữa. Hiến pháp lại cần phải bảo đảm cho mọi người được yên hưởng những kết quả của sự cần lao của người, nghĩa là phải coi như một nguyên tắc bất di dịch quyền sở hữu ; chế độ tài sản cần phải ổn nguyên.

Rồi đến cái chế độ nghị viện. Đảng cho rằng các ông nghị hiện giờ nhiều quá, nhiều sai không ai đóng cửa chùa, công việc định đoạt trong sự mập mờ. Vậy đảng yêu cầu

giảm số nghị viên đi một nửa, ở Hạ nghị viện còn 300 ông, Thượng nghị viện còn 150 ông là đủ lắm rồi.

Nhưng điều cần thiết hơn hết, là cần phải cải cách chế độ tài chính, cải cách sự giáo dục quốc dân và chế độ tài sản để bảo tồn lấy gia đình và quốc gia.

Muốn bảo tồn lấy gia đình, thì phải trừ khử sự tuyên truyền bất phục gia đình và phải để cho cha mẹ được tự do muốn dạy dỗ con cái thế nào cũng được. Chỗ này, ý tưởng của đảng trái ngược với ý kiến của đảng Cấp tiến xã hội. Đảng Cấp tiến bênh vực sự tự do của con trẻ, đảng Liên hiệp cộng hòa bênh vực sự tự do của cha mẹ để bênh vực cho gia đình. Vì vậy đảng rất trọng rai đối với những nhà trường tư thuộc tôn giáo. Trường nhà nước sẽ không có tính cách độc lập nữa ; giáo dục về luân lý sẽ cần phải hồi đến cha mẹ.

Cũng vì lẽ muốn bảo tồn gia đình mà đảng yêu cầu thay đổi luật pháp hiện hành. Đảng muốn cha mẹ có quyền tự do muốn để tài sản lại cho ai cũng được và mong bỏ hẳn những thuế đánh vào các di-sản. Đảng lại mong ai nấy cũng sẵn lòng để dành để dụm, nên muốn pháp luật bảo vệ, bênh vực cho sự cần kiệm, cho sự để dành, cho các động sản. Nghĩa là đảng điều hòa ý tưởng gia đình với ý tưởng tài sản ; lý tưởng của đảng là gia đình nào cũng có chút lưng vốn cả.

Vì vậy, đảng phản đối chủ nghĩa xã hội. Đảng ao ước chế độ tài chính thoát ly hẳn ra ngoài ý tưởng xã hội, muốn tìm sự thịnh vượng của nước ở trong tư bản, mặc dầu là tư bản trong nước hay tư bản nước ngoài. Phải làm cao giá đồng phát lạng để cho tư bản sẵn lòng vào nước Pháp. Chính phủ cần phải theo đuổi cái chính sách cần kiệm, tiêu pha rất ít, và bênh vực tư bản, thì dụ như cho tư bản được dự vào những độc quyền của mình, giảm thuế huê lợi và giảm thuế di sản.

Đối ngoại, nước Pháp cần phải mạnh. Ý tưởng « quốc gia » cần phải bênh vực và tuyên bố trong nhân dân. Đảng muốn lập một tòa án tối cao, độc lập, để giữ gìn hiến pháp, bênh vực quyền hạn của cá nhân, của gia đình, của quốc gia.

Những ý tưởng kể trên, nếu ta quan sát chủ nghĩa và chương trình các đảng quốc gia khác, ta lại thấy hiện ra. Đảng nào cũng tuyên ngôn bênh vực gia đình, quốc gia và bảo vệ lấy những sự tự do, bác ái và bình đẳng của nền cộng hòa và coi chế độ tài sản hiện hành như cái then chốt của sự tự do, bình đẳng ấy. Đảng nào cũng ghét sự cách mệnh, phản đối chủ nghĩa xã hội và ước mong sự điều hòa của tư bản và lao-nhân.

Thí dụ như đảng Dân chủ bình dân (Démocrate populaire) cũng tuyên bố thể chính thể cộng hòa và bênh vực những sự tự do của nền dân chủ. Đảng cũng bênh vực gia đình và mong vào sự cộng tác của tư bản, thợ thuyền và nông dân. Có khác, họa chăng về tiền tiết. Thí dụ như đảng muốn bênh vực những nhà tiền thương mại, nên yêu cầu trừ khử sự cạnh tranh gian xảo, hay đảng muốn bênh vực kẻ nghèo, nên trong sự đánh thuế má, đảng yêu cầu không đánh thuế vào số tiền cần yếu cho sự sinh sống của dân.

Những đảng Cộng hòa tả đảng, Độc lập dân chủ, Tả đảng dân chủ, mà người ta thường gọi chung là các đảng dân chủ liên kết (alliance démocratique) chủ nghĩa, ý tưởng chính cũng không khác gì chủ nghĩa và ý tưởng chính của đảng Cộng hòa liên hiệp. Cũng mong một nước Pháp mạnh, có trật tự, theo chủ nghĩa tự do, cũng coi quyền có tài sản như một sự bất di dịch. Cũng phản đối chủ nghĩa xã hội. Làm thợ không phải là phải làm thợ suốt đời ; để dành để dụm sẽ có thể trở nên một nhà tiền tư bản, một ông chủ xưởng nhỏ, có khi hóa ra một nhà giàu có ức triệu cũng chưa biết chừng.

Nói tóm lại, chương trình của các đảng Quốc gia Pháp cũng tương tự như chương trình của đảng Cấp tiến hay Cấp tiến xã hội. Có khác, chỉ là khác về sự bảo thủ hơn, và nhất là vì các đảng ấy phản đối ra mặt chủ nghĩa xã hội, và không theo câu châm ngôn « không sợ sự cải cách » và câu châm ngôn « không nên có kẻ nghịch ở phía tả » của đảng cấp tiến xã hội mà thôi.



# Cần chấp hành tuần...

**C**ÁC nhà thiên văn có đại tá, nói, — nói nước đời, có nhiên: « Nếu tháng năm này mà không xảy ra chiến tranh thì thế giới sẽ hưởng hòa bình vĩnh viễn ». Nghĩa là nếu trong vòng tháng năm này mà xảy ra chiến tranh thì thế giới sẽ không được hưởng hòa bình vĩnh viễn.

Nhưng trong vòng tháng năm đã xảy ra hai việc rất quan trọng mà chúng ta nên mong rằng chỉ là hai tiếng sấm trong cơn mưa (tuy có sấm trong cơn mưa, cũng vẫn có thể đổ mưa được).

Đó là việc chiếm cứ Tù-châu của quân Nhật và việc áp bức biên giới Tiệp-khắc của quân Đức.

Xét kỹ thì hai việc ấy, tất có liên lạc với nhau. Trong một kỳ trước tôi đã nói Đức hoảng vì thấy Nhật bị sa lầy ở miền Hoa Trung. Nhưng nay quân Nhật đã thoát nơi sa lầy và lấy nốt Tù-châu, — cái cổ họng của các tỉnh Hoa Trung, — thì Đức có thể tin chắc sự thắng trận về phương đông và có thể đem hết lực lượng để đối phó với phương tây.

Tức thì Henlein, lãnh tụ đảng Đại Đức ở Tiệp-khắc sang Bavère tinh mệnh lệnh của Hitler và tức thì có chuyện rắc rối trong cuộc Tuyên cử Hội đồng thành phố ở Tiệp-khắc. Hiện nay quân Đức đã sẵn sàng ở biên giới đông-nam.

Còn phía tây?

Khi nào tiếng súng thứ nhất nổ ở phía đông-nam thì làm thế nào giữ được tiếng súng thứ hai khỏi nổ ở phía tây? Và tiếng súng thứ ba, tiếng súng thứ tư, thứ năm, thứ sáu khỏi nổ lung tung trên một địa cầu?

Và lúc ấy tiếng súng thứ... có sẽ nổ ở Đông-dương không? Chưa biết được. Nhưng hiện nay Đông-dương sắp nổ thêm hai vạn tấn. Những ông xe xa nay vẫn biết tha gáo dơi có bình hùng tưởng mạnh để giữ Đông-dương nọy hẳn được thỏa thuê cái lòng yêu đất nước. Chỉ tiếc rằng những ông có máu nóng kia lại không có sức khoẻ để xin ra làm tướng mà điều khiển trăm quân.

Đầu sao, có vẫn hơn không, nhiều vẫn hơn ít. Những tài sản, những của chim, của nôi, những ruộng nương, đồn điền, những mỏ than, mỏ đồng, mỏ chì, mỏ bạc của Đông-Dương khi có 5 vạn binh canh giữ sẽ vững vàng, chắc chắn hơn khi chỉ có 3 vạn binh

trông coi mà thôi.

Hơn thế, sẽ bớt được hai vạn dân thất nghiệp. Mà hiện giờ thì số dân ta thất nghiệp có lẽ tới hàng triệu. Ở vùng bị lụt, trong hạt Bắc - ninh, Bắc - giang, Hải - đưng, dân thất nghiệp dễ chiếm đến con số 90 phần trăm. Trong buổi giáp hạt này họ sống bằng cách nào, và bằng cái gì, có đến tận vùng họ ở mới rõ được.

Thì may thay! đã có tin phủ toàn quyền vừa ký nghị - định cử một hội đồng để chia số tiền ba triệu quan (chưa kể tiền chợ phiên Bách thảo) của chính phủ Pháp giúp dân các miền bị lụt năm 1937 (nhà in chớ xếp làm là năm 1938 nhé, sự lạc lụy sẽ kiến cho đây).

Vậy nhắc các cụ lý toét cử sẵn lòng chờ đợi, không phải đi tìm hỏi Phô-lê nữa (xem N. N. số 110.) Và tôi chắc hội đồng sẽ họp ngay, sẽ làm việc rất mau chóng, chẳng bao lâu dân làng các cụ sẽ có gạo ăn, không sợ chết đói. Rồi, — biết đâu, — lại sẽ có nghề nữa cũng chưa biết chừng, nghề đi lính.

Từ hôm các báo đăng tin Đông Dương tuyển hai vạn lính, thì cái nghề đi lính được nhân dân dủ các giới bàn tán nhiều lắm. Họ hỏi nhau không biết rồi sẽ có đặt riêng ngạch binh Đông Dương, với các tướng sĩ Đông Dương không. Nếu có thì thế nào cũng có thêm một ngạch quan, và một trường quan, các sinh viên lại sẽ có thêm một nơi tiến thân.

Người ta sẽ thấy nhan nhản những quan, nào văn quan, nào học quan, nào võ quan. Và nước ta sẽ trở nên một nước văn võ toàn tài, một nước hùng cường vậy.

Khái Hưng

Các ngài nên hỏi cho được thứ

**Perfume Venus**

(lọ bát giác)

Chế theo khoa học, trong như bảo thạch, có tinh chất giữ tóc được luôn luôn sanh mượt, không sinh gàu và dướm mùi thơm, dịu mát không bao giờ phai. Có bán ở khắp các tiệm tạp hóa trong thành phố. Đại-lý độc quyền:

Maison **CHÍ LỢI** 97, Rue des Paniers, — Hanoi  
Bazar **VŨ LAI** 303, Rue Paul Blanchy — Tân-định, Saigon

Chủ nhật 19 Juin, sẽ xuất bản

## Số đặc biệt THANH NIÊN của Ngày Nay

Một số đặc biệt xưa nay chưa từng có.  
Tất cả những vấn đề Thanh Niên trong một số này.

Những bài vở gửi đăng xin gửi đến trước 8 giờ tối.  
(Những phóng sự, điều tra, vui cười và tranh khôi hài)

### HẢI - PHÒNG

#### Một tin mừng cho anh em lao - động

Hiện nay phần đông anh em thợ thuyền làm máy móc, ít người hiểu biết cách vẽ kiểu của một bộ phận về máy, nhất là về phần các anh em thợ nguội, thợ tiện, thợ gò, thợ rèn, thợ mộc, thời sự hiểu biết đó là một sự rất cần cho nghề.

Hẳn anh em cũng lấy làm khó chịu rằng mỗi khi làm một việc gì, tuy đã có kiểu mẫu vẽ sẵn hầu hoi, mà vẫn phải nhờ đến người cai, hoặc người đốc-công chỉ bảo. Cũng vì thế mà giá trị của sự khéo léo ở tay chân phải giảm bớt. Chắc anh em cũng hiểu như thế, song khôn nổi trước kia đã bị thất học, thời nay biết làm cách nào mà hiểu được, nếu không có người dìu dắt.

Thi đây, hội Ái-hữu cựu sinh viên các trường kỹ nghệ Bắc-kỳ ở Hải-phòng đã vì anh em mà bỏ khuyết điều đó.

Hội đã được phép mở ở Hải-phòng một lớp học không lấy tiền, chuyên dạy về cách vẽ các kiểu mẫu, « dessins industriels » mục đích để cho anh em ai theo học có thể tự vẽ lấy được kiểu mẫu những bộ phận máy móc, hoặc trong các kiểu mẫu mà tự mình có thể làm được không cần phải ai chỉ bảo.

Lớp học đó sẽ khai giảng bắt đầu từ ngày mồng bảy tháng sáu tây sđ

tới đây tại trường Kỹ nghệ thợ thuyền Hải-phòng.

Mỗi tuần lễ học hai buổi: 1 buổi thứ sáu, từ 7 giờ rưỡi đến 9 giờ tối. Anh em lao động ai muốn tham gia xin kíp gửi một tờ giấy biên lai 10 tuổi nghề nghiệp và chỗ ở đến cho Ban Ái-hữu số nhà 409 phố Catinat (Clémenceau) hoặc ông Đình Văn Vũ ở trường Kỹ nghệ thợ thuyền Hải-phòng; hạn nhận đơn đến 30 tháng năm tây là cùng.

Hội Ái-hữu cựu sinh viên các trường kỹ nghệ

Ban trị-sự chi hội Hải-phòng tại đây.

(Xem tiếp trang 2)

### Giới thiệu sách

L'Annuaire qui naît — của Đào đặng-Vỹ. Nhà in Mirador ở Huế xuất bản. Giá 12f.

## CÂU Ô

Tìm người làm

Cần ngay hai cô giáo có bằng Diplôme hay Brevet, hay đã học qua hai, ba năm ở bậc Cao-đẳng tiểu học.

Hỏi M. Thiệu, 35 Pescadores Hanoi (vào buổi trưa).

Cần một ông giáo có bằng thành chung, trên 21 tuổi, giỏi Pháp văn để dạy lớp nhất. Lương tháng 30\$ về học hơn nữa tùy cách làm việc. Viết thư hỏi trường tư thực Đức Dục (Phan Rí).

Xin việc làm

Cô giáo, trẻ tuổi, học qua bốn năm ban Thành-Chung, hiện đang dạy tư tại một trường nữ-học Hanoi, muốn dạy thêm các trẻ em buổi trưa và buổi tối.

Xin hỏi cô giáo tại N. 51 rue Tien-Tsin Hà-nội (trên gác).

### GỌI THẦU

Đoàn Ánh Sáng gọi thầu làm 4 lots nhà ở Bãi Phức-Xá.

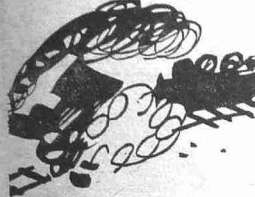
Ai muốn bỏ thầu, xin đến ngay xem thể lệ ở Đoàn-sở Ánh Sáng số 28 phố Richaud, Hanoi.

Ủy-Ban Công-Tác



N người chết, hơn hai mươi người bị thương... Sau bao nhiêu nạn xe lửa khác.

Chuyến xe lửa bị nạn hôm ấy bắt đầu khởi hành ở Dalat hồi 7h30 chiều để đi đến Tourchem. Qua ga Bellevue chừng 700 thước là vào con đường dốc, ở giữa có rãnh cửa để hãm cho xe lửa đi không quá 10 cây số một giờ. Khi khỏi hai cái hãm thì thấy khác. Xe chạy thấy nhanh hơn. Rồi thấy còi báo hiệu nên dừng đến những máy hãm tay. Nhưng máy hãm không đủ sức. Xe lửa cứ ầm ầm chạy như biển. Một vài hành khách biết là nguy, đến



nổi người nhảy xuống xe, người đóng cửa sổ lại một vài giây sau, xe đổ.

Xe đổ, đập vào một trái đồi, mái bẹp, máy vỡ. Người cầm máy và người đốt than chết ngay lập tức. Xe có ba toa: Toa đầu chở hàng bị vỡ, người 'xếp tanh' chết. Thứ đến toa hạng tư. Toa này vì đã lâu, không chắc, nên vỡ tan ra từng mảnh, bao nhiêu hành khách ngồi phía tay trái chết hết. Sau cùng là toa hạng nhì và hạng nhất. Cốt chắc chắn hơn nhiều, nên hành khách ngồi toa này, chỉ bị thương nhẹ.

Xe đổ vào khoảng mười giờ, mà mãi đến hơn một giờ mới có xe ở Dalat tới cứu. Các người bị thương được chở đi các nhà thương Dalat, Phanrang, Nha-trang và Saigon điều trị. Các người thiệt mạng, thì một phần có thân nhân đưa về Nha-trang, còn một phần chôn tại chỗ.

Nguyên nhân của nạn xe lửa ghê gớm đó, hiện một phái bộ điều tra đang có công tìm. Song, hiện giờ, người ta cũng đã có thể biết là vì máy hãm không an. Đáng lẽ thì những bánh xe có rãnh cửa, theo lệnh của máy hãm, đứng im lại trong con đường rãnh cửa của đường xe lửa. Nhưng máy hãm, bánh xe cứ quay, không thể nào dừng lại được.

Về vụ này, dư luận xôn xao. Họ phản nản nhiều điều.

Một là về sự bất cẩn trong khi xem xét lại máy trước khi đi. Nghe đâu hai ba ngày trước nạn xe lửa đó, chính cái xe lửa bị nạn đã hỏng máy hãm một lần, nhưng may đi trên con đường bằng phẳng nên không việc gì. Một người bị nạn, bà St-Pern có thuật lại cho phóng viên tờ báo Dépêche (Điện tín) ở Saigon rằng trước khi tàu rời Dalat, bà thấy một người thợ máy gỡ vào một bộ phận đầu xe lửa mà nói rằng « cái này cũ lắm rồi ». Như vậy, nạn xe lửa vừa xảy ra nguyên nhân có lẽ là sự không sửa chữa một bộ phận cần phải sửa chữa ngay.

**Ở trường Cao đẳng tiểu học Đỗ hữu Vị**  
**28 MAI, THỨ BẢY**  
 hồi 8 giờ rưỡi tối

**Các học sinh sẽ tổ chức một tối vui để giúp anh em học sinh nghèo**

CÓ DIỄN KỊCH  
 và rất nhiều các trò vui.

# NGU'OI' và VIỆC

Hai là công việc cứu chữa những người bị nạn không được mọi phần hoàn hảo.

Cả thấy bị thương và chết đến bốn mươi người mà lúc xe lửa cứu tới, chỉ có một cái ghế vải để không họ về ga Bellevue, còn đồ băng bó thuốc thang thì không được đầy đủ.

Điều thứ ba: Thân nhân các người bị nạn được tin dữ một cách chậm chạp. Có người xem báo thấy xe đổ, vội đi hỏi tin tức ở các nhà ga, họ đến trả lời là không biết. Một việc quan hệ như vậy xảy ra, điều cần thiết hơn hết là báo tin cho mọi ga đều biết để trả lời cho thân nhân những hành khách đáp chuyến xe bị nạn, hơn nữa, sở Hỏa-xa lại cần tìm tòi căn cước các người bị nạn để tự mình tìm ra thân nhân của họ mà báo tin cho biết; bốn phận ấy sở Hỏa-xa đã sao lãng.

Sau cùng, các nhà báo lên lấy tin tức và điều tra đều bị bắt và máy ảnh của họ bị tịch thu. Chụp ảnh thì chỉ có thể giúp ích cho sự điều tra về nạn xe lửa, sao lại có sự cấm đoán như vậy. Sự thực đã không cần che giấu, thì sự cấm đoán ấy không có nghĩa gì cả.

Thanh-hóa vừa xảy ra một vụ án được hàng nghìn người kéo đến xem. Vụ án theo sự của con gái và con dâu ông Hoàng tris Lê Nguyễn.

Con gái ông là cô Lê thị Mậu nhận là có « nhân tình bẽ ngoài », « nhân



tình vô tình thần » với sư Thân và có theo sư ra Ninh-bình.

Con dâu là cô Kim Nhung thì kêu oan. Cô vẫn thương chồng cô, từ khi ở Ninh-bình về, ông Hoàng bắt cô về ở với mẹ, cô có nhờ em chồng giúp cho cô được đoàn tụ với chồng. Nhưng cô mắc mưu ông Hoàng; ông Hoàng bắt cô Mậu viết thư cho cô và bảo cô trả lời: các

thư của cô trả lời ông Hoàng nằm lấy đem trình tòa, vì vậy cô lấy làm hối hận.

Các ông sư một mực kêu oan, còn cha con ông Hoàng hàng hai buột tội.

Chắc là cha con ông Hoàng lấy làm hả hê lắm. Và thiên hạ vô số người phi nhõ vào mặt hai sư ông, cho là đáng tội. Nhưng, những người ấy, ở vào địa vị sư, chưa chắc đã hơn. Nhà sư, theo đạo Phật, phải diệt dục, nhưng chống với luật thiên nhiên là một sự rất khó khăn, sự sa ngã của hai sư chỉ tội cho ta biết vậy. Sự sa ngã ấy, mà phạt tội một năm tù, thì chỉ có luật Nam-Triều mới có thể có được.

Tuy vậy, cổ luật ấy chưa lấy gì làm cổ, vì tòa phạt tù có Mậu và cô Nhung, lại quên không phạt ông Hoàng và cậu con về tội giết ông bất nghiêm. Ông Hoàng, người ra cổ luật, lúc này lại lấy làm hả hê.

Có tin rằng ban Thượng hội đồng Thuộc địa đã bỏ tham tán thành viên nói rộng quyền hạn cho các dân biểu ở Madagascar. Đã lâu, sự Madagascar đòi việc cải cách hữu ích ấy hơn là việc lập một ghế đại biểu ở Hạ nghị viện Pháp.

Nếu tin này là thật, thì Đông-dương đối với Madagascar sẽ là phần dân em. Vì ở đây, nhất là ở Bắc, Trung-kỳ, nghị viện dân biểu quyền hạn vẫn như xưa, nghĩa là không có gì cả. Gần đây, ta cũng có cuộc cải cách đấy, nhưng cũng cải cách ấy sẽ đem lại cho ta những ông dân biểu na ná như các ông

dân biểu ta thường được thấy ăn tiệc mỗi năm ở phủ Thống-sứ, và cuộc cải cách ấy na ná như cái bát gỗ đương tròn, người ta đeo nó thành hình vòng, nhưng vẫn chỉ đựng được chừng ấy nước.

Cuộc cải cách dân Nam mong mới không phải chỉ ghế gỗ tròn. Viên dân biểu cần phải được mở rộng quyền hạn và cần phải là của đa số nhân dân bầu lên: Nếu không thế, thì viên là đại biểu cho cái gì ấy chứ không phải là đại biểu cho dân!

**NƯỚC Ý hồ to:** Văn minh đã thắng!

Người Đức cũng hùng hổ đáp: Văn minh đã thắng rồi!

Văn minh đã thắng đã man, nước Ý đã được coi là chủ tể nước Á rồi, Anh và Pháp đều phải công nhận như vậy. Mà Anh và Pháp đã công nhận, thì đã đâm lẫn cần ở Genève cũng phải thuận, còn thần công lý có bản khoán, thì ngồi mà khóc vậy.

Mà thế là phải. Các ông vua gì mà đen thủi đen thủi, tặc thì quan lại như tóc mọi, áo thì rộng, quần thì chật, mà lúc nào cũng về cái ở như ông lý toét. Đã man như thế thì làm vua sao được một nước lớn như nước Á. còn đợi gì mà không hai tay đến đâm chết cho ông Mussolini, người thay mặt cho



sự văn minh? Đã không, biết điên làm thế, lại còn dám đem mặt đến giữa hội Quốc-liên, để làm đen đất cả hội và đã man cả hội đi, khiến cho nước Anh phải nhường cái mặt văn minh của nước ấy.

Thế cho nên bây giờ vua Négués đã trở về nơi cũ, và dân nước Á đành lòng đi vào con đường văn minh của nước Ý, dưới gót giày sắt của thủ tướng họ Mui. Gót giày văn minh ấy có đâm chết hết, tướng dân Á cũng nên tự nhủ rằng được thế cũng là hân hạnh lắm rồi.

Hoàng-Đạo

**POUR VOS CILS ...**

Si vous les voulez beaux, longs, soyeux et bien courbés sans les maquiller, employez ARCANIL-INCOLORE, produit nouveau qui, ne contenant ni colorant, ni savon, ni soude ou potasse, ne pique pas les yeux et ne rend pas les cils cassants. ARCANIL-INCOLORE embellit les cils d'une façon incomme à ce jour. Il les allonge, les fouffie et met en valeur leur beauté naturelle sans que personne s'aperçoive que vous avez employé un produit de beauté. Indispensable pour le jour, la ville, le sport et la campagne. Etant imperméable, les larmes ne l'altèrent pas. Essayez-le dès demain matin, vous verrez par vous-même combien vos cils ont gagné en beauté grâce à ARCANIL, et jamais plus vous ne pourrez vous passer de e lui, ARCANIL-INCOLORE est en vente partout : = publicitaire 0p.60. Pour le soir, ARCANIL existe en 9 nuances seyantes et entièrement nouvelles.

**AGENT EXCLUSIF**  
**COMPTOIR COMMERCIAL** 59, Rue du Chanvre - Hanoi

# QUẢ PHÚC

Nghe đồn « Nàng Quốc công ti »  
Bàn nhau rục rịch sắp đi làm tiên.  
Đi quyền tới số bạc nghìn  
Đẽ mà xây dựng chùa chiền thực to.  
Chường sẽ đúc, tượng sẽ tạc,  
Sẽ làm quảng cáo nghề tu âm âm!  
Ông Hoàng đã bỏ năm trăm  
Đẽ cầu thiên hạ phát tâm bồ đề...

Chùa chiền nhan nhản ra kia,  
Còn lo xây nữa, làm chi cho nhiều!  
Kia bao nhiêu kẻ dối meo.

Cần hơi sống nhọc sống nheo lẫn  
hối.

Hãy làm phúc đã, ai ơi,  
Đồng tiền, bát gạo, cứu người sa  
cơ.

Kia bao nhiêu kẻ sắc sỡ,  
An chui ở rúc trong nhà tối tăm.

Vi bằng có thực từ tám

Các ngài hãy để tiền trăm bạc  
nghìn

Giúp đoàn Ánh Sáng môn tiên  
Dựng nhà cao ráo khắp miền thôn  
quê.

Cho dân nghèo sống thỏa thuê,  
Ấy là quả phúc nên về cho tròn.

Hơn làm chùa lớn, chùa con,

Đề thờ tượng gỗ sơn son thếp  
vàng.

Nam vô chur phạt mười phương!

Cứu khổ cứu nạn, ấy đường chân  
tu...

TỬ MỖ

## HỘP THƯ

Ông Vũ Trần Bửu — Xin cho biết  
chỗ ở ngay.

Trả lời chung nhiều bạn — Hạn  
nhận sách dự thi giải thưởng văn  
chương của Tự Lực Văn Đoàn đến 31  
Juillet 1938. Tác phẩm bắt cứ về loại gì.  
Xem N. N. số 107.

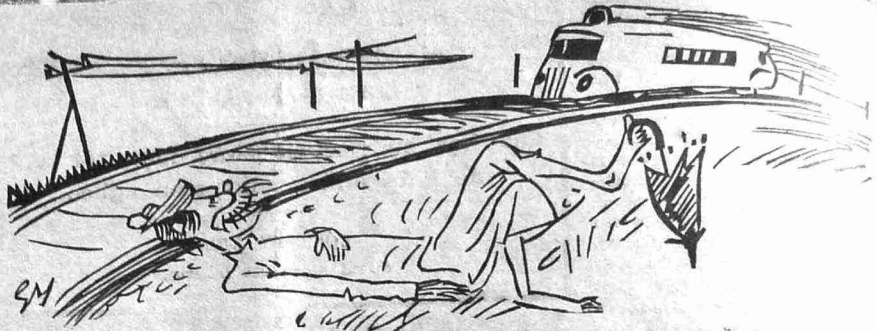
Ông Huy Tiên — Có nhận được.

Ông Saconajw — Không đăng được.

Ông Nguyễn-Bình Saigon — Không  
phải người nào có đăng bài trong N. N.  
cũng là người trong bộ biên tập. Đã gửi  
trả bản thảo T. H. T.

Ông Nguyễn-Lương-Bích — Thơ  
đăng dịch còn nhiều khuyết điểm.

Ông Thanh Căn — Không đăng.



L. T. — Đường xa, học mệt, nằm trên cỏ lại có cái gối đầu, nói chừ thú thật. Ở nó lại rụng như  
như ru nữa mới khoai chừ. Thật chết cũng đáng đời!

# ĐIỂM VIỆC

## Cuộc diễn thuyết của hội TRUYỀN BẢ QUỐC NGỮ

CHÍNH GIỜ tối ngày thứ tư, tại hội  
thê dục C.S.A, ban trị sự hội  
Truyền bá học quốc-ngữ đã tổ chức  
một cuộc diễn thuyết đề bầy tỏ mục  
đích hội.

Người đến nghe rất đông; các chi  
em phụ-nữ đến rất nhiều, đủ tỏ sự  
chăm ý của phụ-nữ đối với các vấn đề  
xã hội.

Ông hội trưởng Nguyễn Văn Tố lên  
diễn đàn nói qua về gốc tích quốc  
ngữ. Rồi đến ông Phan Thanh, tổng  
thư ký của hội mới thành lập, nói về  
nan thất học trong nước ta. Những  
con số ông kê ra khiến cho chúng  
ta phải lo ngại; có nơi 99% người  
mình chưa biết đọc quốc ngữ trải  
lên với các nước Âu Mỹ, số người  
thất học chỉ một, hai phần trăm.

Với một giọng thông thả và mình  
bạch, đủ chứng rằng ông Phan Thanh  
là một người nói rất giỏi, diễn giả  
bày tỏ cái nguy của nạn thất học  
ở thôn quê, và khiến chúng ta rõ  
rệt nhận thấy cái nguy đó. Bài diễn  
văn của ông được nhiệt liệt hoan  
ngênh.

Sau ông, bà Vũ Ngọc Phan hô hào  
các chi em bạn gái tham dự vào công  
cuộc xã-hội ấy để nâng cao tinh thần  
của người dân bà Việt-Nam xưa nay

bị dọa dẫm và trợ giúp vì vô học. Bà  
nói đến chi em phụ nữ bình dân,  
vì nghèo mà không được hưởng cái  
ích lợi của sự biết chữ.

Ông Trần Văn Giáp, giúp việc  
trường Bắc cổ, nói sau cùng những  
ý kiến như trên. Ông cố ý tìm những  
câu đối chiếu nhau cho bài diễn  
thuyết có văn vẻ, tuy vậy chỉ làm  
rướm thêm lời nói và mất sự giản-dĩ  
khích thành giữ chủ ý.

Ông Giáp có nói đến những hội  
người chết nạn nhân trong nước ta  
không nghĩ đến người sống. Ông lại  
nói đến hội Tế đàn, Tế Sinh và Anh  
Sông. Nhưng chỗ này ông hiểu lầm;  
hội Anh Sang không chỉ có chủ ý về  
phương diện vật chất, hội Tế đàn và Tế sinh chẳng  
là hội có ích sao!

Ông Giáp còn nói đến hội Khai-  
tri, tỏ bày một ý kiến đáng lẽ không  
nên tỏ bày trước mặt người lập ra  
hội đó, là cụ Võ Hiền Hoàng trong  
Phu trong số hội viên mới đến dự  
thính.

Việc truyền bá phổ thông Quốc  
Ngữ là một việc chung cho cả nước,  
cần có mọi người giúp sức mới làm  
nổi. Người tổ chức hội đó không nên  
làm mất cảm tình những người có  
thể giúp mình. Chúng tôi ước ao lời  
hô hào của bà Vũ Ngọc Phan, ông  
Tố và ông Phan Thanh được có ảnh  
hưởng tốt, và ảnh em chi em trong  
nước sẽ hiểu cái ích lợi và sự khó  
khăn của một công việc như thế, để  
lên tay đủ đôn phận mình khi vào  
hội.

T. L.

## Quán trọ của Thanh Niên (Auberge de la Jeunesse)

TỐI thứ năm trước, tại hội  
hội Tri Tri. Ông Hoàng  
Linh đã nói rất hay về phong  
« Quán trọ Thanh niên » ở các nước  
bên Âu-châu và Nhật-bản, nhất là ở  
nước Đức, là nơi mà phong trào  
phát sinh, và ở nước Pháp nó đã  
mà chúng mình được biết.

Quán trọ của Thanh-niên là cái  
gì? Là những quán trọ giản dị và  
rẻ tiền lập ra ở dọc đường để làm  
nơi ăn nghỉ cho Thanh-niên, bạn  
Thanh-Niên từng lớp hay một mình,  
khăn gói trên vai, đi ngao du khắp  
các nơi trong nước.

Ở các nơi, ở nước Đức, số thanh-  
niên đi như thế hàng ngàn hàng  
vạn. Họ đi để thờ không khi trong  
để nhìn ngắm cảnh vật quanh mình,  
để biết rõ đất nước nhà. Và để làm  
nguyên cái ý muốn vượt ra khỏi  
mình, cái chi muốn phiêu lưu.

Ông H. G. Linh muốn có đồng  
cái phong trào ấy trong thanh niên  
nước ta. Ý kiến đó rất hay. Ông nói  
rằng danh từ « Quán trọ Thanh niên »  
có lẽ là một danh từ mà người  
mình nghe thấy nói đến lần đầu.  
Chỗ này, tôi xin phép cải chính lời  
ông Linh: phong trào Quán trọ  
Thanh niên, báo Ngày Nay đã nói  
đến trong bài « Tiếng gọi lên đường »  
đăng ở số 18, ra ngày 26-7-36. Vì  
rồi trong số đặc biệt về Thanh niên  
chúng tôi sẽ có dịp nói thêm.

Bài diễn văn của ông Linh rất  
được hoan nghênh. Chúng tôi ước  
ao những lời hô hào của ông sẽ có  
ảnh hưởng trong thanh niên ta.

T. L.

# PHUC LOI

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Bonneterie  
Maroquinerie, Lunetterie  
Parfumerie et Beauté  
Cravates, Ceintures

## Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỲNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sènes và Jacquin (sau nhà Rượu)  
Chữa các bệnh  
Chiếu điện (Rayon X)  
Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.)  
Giấy nói số 622

HANOI





**N**HIỀU lần tôi nghe tiếng khèn. Và tôi chắc ai lên Chapa cũng đã được thưởng môn âm nhạc Mèo ấy một cách dễ dàng như tôi. Ngày phiên chợ, chỉ việc tặng một chú tài tử Mèo dăm xu là chú ta cúi khom ngay lưng xuống mà vừa thổi vừa nhảy lò cò chung quanh một cái vòng tròn tường tượng.

Nhưng trong hai đêm tiếng khèn đã gieo vào lòng tôi sự buồn thảm nặng nề và sự rùng rợn ghê gớm.

Đêm hôm ấy, gió mưa bắt lạnh đã đánh thức tôi dậy. Tôi vội vàng đóng cửa kính. Bỗng tiếng khèn ở dưới đường đưa lên rầu rĩ, trầm và dài.

Tôi ra hiên nhìn xuống: Một người Mèo thông thả đi trong mưa, đầu lắc lư. Hắn đương lên dốc khách sạn Trung-Uông và tiến về phía nhà Bru-điện.

Tiếng tề tề một lúc một xa. Và một lát, tôi tưởng tôi mơ mộng: tiếng khèn vẫn còn như vương vấn ngân nga, nhỏ nhỏ tựa tiếng ve từ nơi thung lũng xa xăm nào bay tới.

Nhưng chỉ nửa giờ sau tôi đã nhận thấy rằng tôi không mơ mộng. Tiếng khèn thực chưa ngừng... một lúc một rõ, một gần. Rồi từ phía chợ đi lên, nhà lái từ Mèo vẫn lom khom thông thả đi trong mưa với cái ống tiêu Mèo, dính liền vào miệng.

Lúc đó từ trong quán chợ đi ra một người lính cảnh sát. Người này quát to mấy câu tiếng Mèo. Nhà âm nhạc đứng thẳng lên lắng tai nghe, cái khèn vẫn không rời miệng. Rồi chẳng đáp lại nửa lời, hắn nghiêm nhiên thổi tiếp, vừa thổi vừa đi về phía số Bru-điện.

Lên tới ba nghe tiếng khèn tới, tôi xuống đường đứng đợi. Khi người Mèo đi qua nhà, tôi gọi:

— Ê!  
Hắn ngừng lên nhìn, ngờ ngác. Tôi đọc lướt một câu tiếng Mèo mà tôi đã học thuộc:

— Một sáng bắt thú? (1)

**TRUYỆN NGÂN của KHÁI - HƯNG**

Hắn cười, phò hai hàm răng trắng sáng, và trả lời đùa:

— Sáng ká (2)

Tôi hỏi lại:

— Sáng ká?

Không tìm được tiếng Mèo nào nữa, tôi nói tiếng Annam vậy:

— Thôi kèn hay lắm, nhưng sao đêm khuya không đi ngủ?

— Khuya gì mà khuya!

Sự thực lúc bấy giờ đã hơn ba giờ sáng. Người mèo nói tiếp:

— Đi ăn cỗ cưới uống rượu nhiều, bây giờ buồn, đi thổi khèn chơi.

Rồi hắn lại đi thẳng, tung khèn dần dần lên vào trong tiếng mưa.

Cuộc dạ du lạ lùng ấy khiến

tôi nghĩ ngợi mãi: Đi chơi đêm dưới trời mưa? Hắn say rượu? Nhưng sao hắn lại bảo hắn buồn vì vừa ăn cỗ cưới về? Đi ăn cỗ cưới mà sao lại buồn?

Biết bao câu hỏi làm tôi băn khoăn.

Năm sau, cũng một đêm mưa, tiếng khèn một dịp buồn ấy tôi

② Đi chợ.

lại được nghe ở một trường hợp khác hẳn trong một túp nhà Mèo, dưới thung lũng Ý-lin-hồ.

Thung lũng Ý-lin-hồ, chiều chiều ngồi chơi trên hòn Núi Đen hay dạo mát trên những con đường cao, tôi thường đứng lại ngắm. Nó ở sâu hoắm, sát ven



sườn Fan-si-Pan. Hai bên giòng nước trắng long lanh khuất hiện trong những khóm mai, rải rác những túp nhà tranh nhỏ sù, trông như những đồ chơi bằng sành mà người ta gắn vào cái non bộ nhân nhụy, xinh xẻo. Có khi trong một vùng u ám dưới sương, mây bao phủ, thung lũng Ý-lin-hồ tựa một cảnh thần tiên hiện ra, rực rỡ ánh nắng vàng, hiện ra mấy phút rồi lại lặn vào

trong sương mờ, mây trắng từ ngọn núi chìm dần xuống.

Trưa hôm ấy, ăn cơm xong, tôi mang máy ảnh đi về phía Cầu Mây, để tìm lối xuống thung lũng Ý-lin-hồ. Tôi định một quả đồi cỏ tranh mọc cao và xanh tươi, tôi ngồi lại nghỉ. Ngay dưới chân mấy tảng đồi, và sâu chừng ba, bốn trăm thước, những ruộng thành bậc, bao quanh khúc suối lượn vòng, trông như những ngăn nước lan rộng trên mặt hồ có gió.

Tôi thấy những thửa ruộng xanh ấy gần quá và tưởng có thể chạy tuốt từ đỉnh đồi xuống được. Và tôi đi liền.

Nhưng mãi sau hơn hai tiếng đồng hồ, tôi mới tới nơi. Không ngờ đường xa đến thế! Dầu sao tôi cũng không tiếc công. Vì cảnh Ý-lin-hồ hùng vĩ và đẹp lạ. Cái lạch nước êm lặng mà tôi thấy khi ngồi ngắm từ đỉnh đồi cao, kỳ thực là một con sông, nước réo âm âm, dữ dội như tiếng thủy triều đương dâng. Đứng trên cầu mây, tôi chóng mặt, rưng người nhìn bọt sóng sừng sục sóng sủi lên quanh những tảng đá đen lớn.

Sang bờ bên kia, tôi loay hoay chụp ảnh. Bỗng một cảnh tượng làm tôi sững sờ lưu ý. Một người Mèo đầu đội nón sơn, vai đeo cái khèn lớn, dắt một con ngựa thồ mang hai bên sườn hai cái nịu. Màu tía của con vật, màu chàm của bộ quần áo, màu vàng bóng của đôi nịu in lên màu trắng bông của bộ quần nước cuốn cuộn chảy: một bức tranh tâu nét vẽ già giặn, hình sắc nhíp nhàng.

Tôi vội lại gần đương máy chụp ảnh. Và tôi kịp nhận ra rằng đó chính là người Mèo thổi khèn trong đêm mưa năm trước mà tôi đã gặp nhiều ngày phiên chợ ở sông sóc đũa, ngồi xôm trên phà và thết lơn nhắc lại, mỗi khi mở bát, câu bán chẵn bán lẻ của nhà cái:

— Xoảng lảng khoái!

— Tân phê khoái! (3)

Tôi mỉm cười gật chào và hỏi:

(3) Chấn (thừa) hai đồng! Lê (thừa) ba đồng.

**PHÒNG TÍCH**

CON-CHIM



1 là: Con non rượy say với ham tình giục  
2 là: Ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay  
Nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích  
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chân com, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ blub blub. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hột, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lặn năm sắc mặt vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liễn thảo để chữa hoặc khỏi ngay.  
Liều một bản uống Op25 Liều hai bản uống Op45

VŨ-ĐÌNH-TAN An tứ kim tiền năm 1926  
18 bis, Lachtray HAI-PHONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 13 hàng Mã (Cauve) - HANOI  
Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAI-PHONG  
Có hơn 100 Đại-lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS

(1) Đi chơi đầu đấy?

— Anh đi đâu đấy ?  
 Người Mèo buồn rầu đáp lại :  
 — Tôi đi viếng đám ma.  
 — Có gần đây không ?  
 Người kia gật.  
 — Tôi đi với nhé ? Có được không ?  
 Người ấy lại gật.

Tôi theo người Mèo rẽ vào một xóm nhỏ. Thưa thớt độ mười nóc nhà sau rặng mai cao.

Qua một con đường lầy lội, đầy bùn đen, chạy theo ven đồi, chúng tôi tới một nếp nhà dài và thấp. Đầu hồi nhà mấy cây đào chỉ chít quả vàng, và buộc vào gốc đào hai con ngựa thồ gầy và lấm.

Thấy người Mèo dừng lại, tôi hỏi :

— Đây ?

Người ấy gật. Hắn thò tay vào một bên nịu kéo ra một chai rượu, rút nút lá ngô giốc tu uống luôn mấy tợp. Rồi nghiêm nhiên đưa chai rượu cho tôi :

— Uống nhá ?

Tôi lắc đầu sưa tay từ chối.

Người Mèo vác hai cái nịu vào hiên nhà. Một người Mèo bước ra tiếp. Người ấy tóc đen bạc, mắt dữ tợn, thân thể vạm vỡ,

Một ông già quắc thước, tráng kiện.

Chủ và khách nói với nhau chông dạc như trên sân khấu cồng kèn, rồi cùng cất tiếng khóc. Liền lúc ấy, ở trong nhà có tiếng khóc đáp lại.

Khóc xong, họ lại nói với nhau những câu mạnh mẽ và ngắn chỉ độ bốn, năm tiếng. Đoạn, khách lấy trong bọc ra một cái chén lớn, rót đầy rượu đưa mới chủ. Ông già đỡ chén chấp tay vái dài một cái. Khách cũng vái lại. Sau ba lần đôi bên kính chào nhau như thế, chủ mới mời nưng chén rượu đặt hồ lên môi, nhưng không uống, rồi thông thả chiết vào cái sừng trâu đeo thùng lủng bên cạnh sườn như cái vỏ dao.

Khách lại rót chén rượu thứ

hai. Và cuộc thù tiếp cũng phiền phức, kiểu cách như lần trước. Mời xong chén rượu thứ ba, khách mới chịu theo chủ bước vào trong nhà làm lễ viếng. Tôi được chủ nhân cho phép theo vào.

Ba gian nhà rộng. Ở gian giữa, trên một cái đá cao và dài kê sát vách, người chết — một người thiếu phụ — nằm ngửa, hai tay buông xuôi, mặt che miếng vải xanh. Khách trịnh trọng lại gần, cầm cái phất trần lông gà phe phẩy : tức thì đàn ruồi đen bay tản ra. Tôi ghê sợ lùi lại một



bước, đầu chạm vào một vạt nhũn. Ngưng lên nhìn thì đó là một miếng thịt lợn sống, màu còn nhỏ giọt, mà họ buộc vào cái sào gác ngang từ cửa tới chỗ cái thây ma.

Cặp mắt mờ lẹ của người Mèo trẻ tuổi đưa nhìn từ đầu đến chân thiếu phụ. Rồi từ từ, run run, tay hắn nhắc miếng vải che mặt người chết ra. Một lần nữa đàn ruồi bay lên tua tủa, khiến tôi kinh hoảng lảng ra phía cửa.

Trong lúc người trẻ tuổi vừa khóc vừa kể lẽ từng đoạn rất lâu, giọng lên xuống như lời ca than vãn, thì một người Mèo lom khom nhảy và thổi khèn ở trước linh sàng, và một người nữa cầm dùi

gõ nên vào cái mặt trống căng chùng đờ gõ nhịp.

Bài điệu ca dài tới hai mươi phút, thỉnh thoảng lại lẫn trong tiếng khóc của họ hàng người chết. Bỗng khách đứng im suy nghĩ, rồi vừa nói với chủ nhân, vừa tháo cái khèn mang theo để hòa với nhà âm nhạc của tang gia. Tôi cố nhìn mới giữ được khỏi bật cười, vì tôi thấy anh Mèo của tôi dáng điệu ngây thơ và ngộ nghĩnh quá.

Mãi đứng ngắm, tôi không biết rằng đã bắt đầu đổ mưa. Quay ra thấy trời tối đen, tôi hoảng hồn nghĩ đến đường về : Xuống dốc, tôi đã đi mất hơn hai tiếng đồng hồ, vậy lên dốc hẳn ít ra cũng gấp rưỡi thời giờ, nghĩa là nếu bắt đầu đi ngay thì way ra tám giờ tối, tôi mới về tới nhà, vì lúc đó đã gần năm giờ. Nhưng mưa to quá, mà tôi lại không mang theo áo tơi.

Trái với lòng mong mỏi của tôi, mưa mỗi lúc một dày hơn. Đồi, ruộng, cây chim biển vào trong một màu trắng đục. Tôi lo lắng, chợt chốc lại nhìn đồng hồ đeo tay xem giờ, và không để ý tới tiếng khèn, tiếng trống, tiếng khóc nữa.

Một người Mèo từ biệt tang gia đi về. Tôi hỏi hắn :

— Nhà ở tận đâu ?

Hắn trả lời vẫn tắt :

— Gần đây thôi.

— Cho tôi về nhà với nhé ?

Hắn dăm dăm nhìn tôi tới mấy giây rồi mới khẽ gật và đáp :

— Về thì về.

Tôi vui vẻ theo hắn, mừng thầm được thoát một nơi u ám đầy hơi chết.

Cách đó chỉ độ dăm chục thước, nhà hắn nầu hình nằm dựa vào một khóm mai cao. Tôi theo hắn bước qua cái ngưỡng cửa đắp bằng đất, đến ngồi cạnh bếp lửa ở gian giữa để sưởi cho khô quần áo. Hai gian bên là hai cái ổ rơm rộng. Phía tay mặt, một ông già, khăn rối quấn cao, ngồi

tế ngô xuống một cái nông lên. Phía kia, một người đàn bà, bẻ chân to như hai cái công, đang chăm chú se sợi gai để quấn một cái trục gỗ.

Thấy chúng tôi vào, cả hai người cũng đứng lên, yên lặng nhìn, về mặt bình thân. Sau đó câu giảng giải của người mới ông lão lụ cùi xuống tế ngô, người đàn bà lại thông thả nói. Anh Mèo bảo tôi :

— Ông già với người vợ kia, biết nói tiếng kinh đầu.

— Thế còn lũ bé con đâu ?

— Hai bé con ở bên nhà này chết cơ mà ! Đợi lạnh trời mới về chứ !

Nhưng mưa hầu như không bao giờ tạnh được, thác nước đều đều giội xuống, không phút nào ngừng.

Lúc tạnh, tôi mở đồng hồ ra xem. Đã bảy giờ. Khó lòng mà về nổi. Tôi hỏi người Mèo :

— Bảy giờ đi Chapa được không ?

Người ấy vừa tế ngô vừa lo lắng trả lời :

— Sao không được ?

— Đưa tôi về nhé ?

Giọng bản thân nhiên :

— Sao được ! Còn phải làm giúp nhà đám cơ mà ! Ngày mai ăn cỗ !

Tôi thấy dài đứng dậy. Hắn không quay lại, rời rạc hỏi :

— Về à ! Ở lại, mai sang nhà đám ăn cỗ nhá !

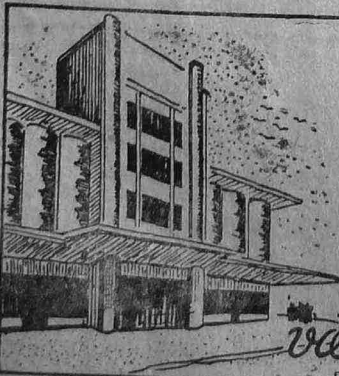
Tôi rùng mình nghĩ đến mấy miếng thịt lợn sống treo ở cái sào, bên cạnh cái thây ma. Và tôi cúi xuống buồn rầu nhìn lửa cháy lập lòe trong bếp.

Bên nhà tang, tiếng khèn, tiếng trống vẫn gióng một kéo dài : « tsè tsè tsè... phình ! tsè tsè tsè phình ! » như không bao giờ sẽ dứt.

Tôi vùng đứng dậy. Người Mèo hỏi :

— Về à ?

— Phải, tôi về.



NGUYỄN XUÂN TÙNG

KIẾN TRÚC SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Haroi

Vẽ Biếu Nhà

và nhận thầu mọi công việc kiến trúc

liếp khách : Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h



— Nhưng lại mưa dầm dề mà !

Quả thực, mưa đã lại bắt đầu ào ạt trong lá mai cứng. Tôi bần thần thờ dãi. Người Mèo bỏ bắp ngô vào nong, về cái đi về phía người vợ vẫn ngồi im lặng se sợi từ lúc tôi mới đến, không nói một câu, không cười một tiếng. Hẳn mang lại hơi lên lửa một miếng gia ngựa bần và hỏi. — Để nong, nằm cho ấm nhá ! Tôi mỉm cười nhìn cặp mắt đứ đừ của hắn :

— Cảm ơn anh có lòng tốt.

Giữa đêm, tôi thức giấc. Mỗi một tôi đã ngủ thiếp đi sau khi ăn mấy bắp ngô nướng.

Tôi mơ màng vẫn tưởng nằm ngủ ở nhà. Cái hộp máy ảnh cứng gối ở đầu và mùi hôi hám của miếng da ngựa nhấc tôi nhớ ngay câu chuyện đã xảy ra.

Tôi liêu rờn rờn ngồi dậy. Ba gian nhà tối om. Bếp đã tắt lửa. Một cái chớp thoáng qua khe hai bức phên, thoáng chiếu rọi ông già nằm bên tôi trên ổ rơm. . .

Nhưng tôi không kịp nhận xét kỹ nữa. Tiếng khèn khe khẽ đã chiếm lấy cả tôi, tiếng khèn buồn thảm như tiếng rên rĩ của kẻ bị thương. Tôi đành điem hút thuốc lá và nhân tiện xem đồng hồ : Hơn hai giờ sáng.

Bỗng tôi kinh hoàng toan kêu rú lên. Ở chân tôi có vật gì thúc mạnh. Tôi đập liềm một cái. Tiếng eng-éc đập lại liền khiến tôi mỉm cười thờ ra, nghĩ thầm : « Con lợn ! đó chỉ là một con lợn ! »

Tôi nằm xuống cố ngủ lại cho qua hết cái đêm kinh khủng. Nhưng không sao ngủ được. Tiếng khèn làm cho tôi tỉnh vì rừng rợn. Bấy giờ tiếng trống không cầm dip nữa. Thay vào tiếng trống, có một thứ âm nhạc rất lạ lùng, rờ rã và moi rờ : "

— Un... un utút !... Un... un utút !... "

Tôi lại ngồi dậy, vì thấy con lợn xích mãi lên phía trên như muốn cùng tôi chia đôi cái da ngựa. Và tôi đứng lên, nhường tấm nệm cho một mình con vật.

Không mưa nữa, nhưng chớp vẫn dấy trời. Qua chỗ hồng, trên một bức phên, hình cái nhà có người chết với khóm mai cao thoáng vờ ra rõ ràng trong nền trời vụt sáng, lại vụt tối ngay.

**PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ  
LUYẾN — TIẾP**  
42, Borgnis Desbordes  
54, RICHAUD

M. LUYẾN ở Pháp mới về đã bắt đầu làm việc và tiếp khách

Sáng 9 giờ đến 12 giờ  
Chiều 3 — 6

Bỗng tiếng khèn ngừng đột.

Nhưng tiếng âm nhạc lạ lùng vẫn còn, một mình kéo dài trong đêm vắng :

— Un... un utút !... Un... un utút !

Tôi cảm thấy sự buồn nản, ghê sợ dần dần thấm từng giọt vào tâm hồn tôi, như nước mưa thấm qua núi đá mà tí tách rơi vào trong hang...

Sống với tâm trạng ấy bao lâu, tôi không nhớ. Tôi chỉ nhớ lúc nghe thấy tiếng gọi và tiếng trả lời của cha con ông lão Mèo, tôi thở ra một hơi rất dài như trút hết nỗi lo lắng bản khoăn. Và tôi vui mừng hỏi :

— Anh đã đi đây à ?

Sau một cái vươn vai và một tiếng ngáp kều, người Mèo đáp lại vẫn tất :

— Phải.

— Sáng rồi.

Tiếng reo của tôi như có nghĩa « thoát nạn ! » Người Mèo chậm rãi nhắc lại :

— Sáng rồi ?

Rồi hắn ra mở cửa phên. Bên ngoài trời lờ mờ. Tôi phải những sợi rơm và những rân ngô bằm vào quần áo :

— Về chứ !

Ông Mèo ngạc nhiên nhìn tôi, hỏi lại :

— Về đâu ?

— Về Chapa.

Hắn trở sang nhà tang nói :

— Ở lại ăn cỗ đã chứ !

Ngay lúc ấy như đề chào mời tôi, tiếng khèn lại cất lên. Tôi vội vàng đưa đôi người Mèo năm vào rồi hấp tấp ra đi như chạy trốn.

Qua cái lều cối giã gạo, tôi đứng lại mỉm cười : Tiếng « un utút » là lòng chính ở đó đưa ra, và chỉ là tiếng cái cần mà sức nặng của nước làm rơi xuống, và tiếng cái chảy gỗ giã trong không.

Tới nơi đổi cao, tôi đứng lại trông xuống : thung lũng Ý-lin-hồ xinh xắn, nhẵn nhụi, hiện ra rực rỡ trong ánh trời buổi sáng. Nhưng tiếng khèn, theo nhịp trống vẫn bay lên, đuổi theo tôi.

Từ đó tôi thường tự hỏi :

— Anh Mèo thôi khèn trong mưa, và trước cái thấy mà thiếu phụ có phải là một kẻ si tình không ?

Tôi tưởng tượng ra một thiên tiểu thuyết tình trong đó một chàng trẻ tuổi yêu một thiếu nữ. Rồi xảy ra biệt ly : người con gái bị ép gả cho một ông lão giàu có, khô héo dần rồi chết.

Và từ đó, tiếng khèn trong chiều tà, tôi nghe ai oán, như tiếng than khóc của một linh hồn bơ vơ.

Khái Hưng

## CUỘC ĐỜI MÔI

# TỬ QUỐC CHÍ

### Thế thì họ sống dưới chế độ gì ?

Cũng như dân Ý, dân Đức đang hoan hô chế độ phát-xít, và các dân tộc dân em đang sung sướng dưới những chế độ « lung tung hay mập mờ » thì bên kia, bên bờ nước Ba-no-ma, Su-ét, No-ve và Phanh-lăng, họ yên lặng và bình tĩnh sống dưới một chế độ riêng, chỉ thích hợp cho họ mà thôi.

Họ sống dưới chế độ gì ? Từ ngày xưa, từ thế kỷ thứ XVI, họ đã có những ông vua khác đời một chút như vua Christian IV Ba-no-ma chẳng hạn. Thời bấy giờ, làm vua người sự an hưởng giàu sang, có ông nào muốn làm việc cho dân chúng nữa, thì cũng chỉ làm lễ chức cướp nước bên cạnh, đem hàng triệu, hàng vạn thân dân ra bãi chiến trường để mua lấy những sự kiêu căng hão và bảnh diên sang.

Trong lúc ấy thì vua Christian IV yên tĩnh như không, đã bắt đầu nghĩ đến dân bằng cách cho họ : học, cơm và nhà. Vua ấy làm cho dân nghèo nhiều, nhưng rờ rã nhất là khu nhà « Nyboder » : trại Ánh Sáng cũ nhất của Cô-po-na, dựng lên cho những kẻ đi chài lưới ở bề khơi. Trại Ánh Sáng Nyboder này hãy còn và bên cạnh trại ấy và khắp cả bốn nước, những trại ánh sáng khác đã dựng lên, mỗi ngày một nhiều, mỗi mới, mỗi đẹp và dễ chịu hơn.

Không thể khác như thế được vì vua của họ đã cho họ nếm mùi một chế độ chỉ lấy sự sống của dân làm trọng. Nền dân chúng đó theo ý tưởng và chỉ hướng-nào cũng chỉ ngắm một cái đích : là sự cải tạo, và kiến thiết xã hội. Họ phải trồng, sờ mó được, và hơn nữa phải được hưởng một cách thiết thực những sự cải cách thì họ mới vừa lòng. Nhưng dân ấy họ tham lam, không bao giờ chịu vừa lòng hết cho nên chính phủ nào của họ cũng mỗi ngày mỗi đi tới mãi mãi trên con đường cải cách xã-hội. Vì thế, chế độ của họ là chế độ cải cách dân dần và luôn luôn. Chế độ ấy có từ lâu, và bền vững được đến bây giờ

không phải vì những bài điển, văn rỗng và kêu, hay vì sự đàn áp chính trị của một đảng phái nào, mà là từ huyết tính của cả một dân tộc. Người dân sinh ra, sau này làm chủ hay làm thợ, đã sẵn ở trong máu ít nhiều tinh chất của một chế độ rộng rãi phóng khoáng và nhân đạo.

Nhờ có một chế độ từ họ gây nên và vì họ mà có, nên trên con đường cải cách lớn lao, họ đã bỏ rất xa các nước láng giềng, kể cả nước to lớn mạnh và béo nhất hoàn cầu.

Hoàn cầu vẫn biết những sự cải cách táo bạo của họ đều có đã từ lâu, và cũng có một vài nước chịu khó bắt chước những cái mà họ cần cầu không biết lại cứ tưởng rằng : những sự cải cách tốt bạo ấy do một vài anh lãnh tu đẳng phật hay là nhờ vài kẻ mê hoặc công chúng. Nhưng chính là do tấm lòng hàng hải của cả một nước, muốn đi tới trước và bao giờ cũng nóng lòng muốn hơn, để tự nâng cao mực sống và giá trị của nước đời mình lên.

Hiện bây giờ thì họ đã đi đến đâu ? Người ta vẫn nói ở nước họ, bên cạnh mấy trăm gia đình giàu hùng triệu triệu, sống bao nhiêu gia đình khác trong sự nghèo nàn, tối tăm, ở nước kia thì chỉ thấy rất những vua : vua đầu, vua ở, vua sung, cả vua khổ rách áo ôm nữa.

Nhưng bên họ, sự thăng bằng các tài sản đã trông thấy rồi : ở Ba-no-ma, với ba triệu rưỡi dân chỉ có được ba người giàu đến 400 vạn bạc bên Pháp, 57 người có 80 vạn, 1543 người có 15 vạn, còn thì láng nhàng trên dưới vạn đồng.

Ở Su-ét chỉ có hai người kiếm được ba mươi vạn đồng một năm : 54 người kiếm được bốn vạn. Còn dân quê và thợ thì nghèo cả, nghĩa là họ cũng kiếm nổi một năm hai đến bốn nghìn bạc. Tuy họ nghèo như thế, nhưng họ ở chung quanh thành phố có bán đầu giá đất thì họ không ngần ngại gì mà không mua ngay một miếng đất để nghìn thước, xây ngay lên đó một cái nhà, ba hay bốn buồng, chung quanh có vườn cảnh, có chỗ chơi. Họ xoay tiền đâu mà dám tiêu một lúc một món tiền ba gấp mười số lương của họ kiếm ra. Họ đã được

HOÀNG-NHƯ-TIỆP

(Xem tiếp trang 22)

Các bạn nhớ đón xem số đầu

## ĐẤT VIỆT ra ngày 14 Mai

Cùng bạn đọc — Đất Việt là gì ? (Lời ấy tại ca Huỳnh-thúc-Kháng khai khoa) — Văn mệnh Đông-Dương — Chống nạn Thất học — Huế có gì ? — Sự tích thành phố Huế — Phóng sự dài (Trên giòng sông Hương) — Lịch sử : Trần Thuận An (nước Việt-Nam mất chủ quyền) — Tin tức Huế và các tỉnh Trung-ky — Lá thư Hanoi — Lá thư Saigon — Trang Ai-Lao (bức thư không niếm gửi quan Khâm-sứ thơ Saigòn) — Tin tức Lào) — Sông nam Châu — Đức, con hàm ngày ở trời Ai-lao; tin tức Lào) — Sông nam Châu — Đức, con hàm ngày ở trời Âu — Quả Địa-cầu xuất xứ — Thế thao (sự hơn kém của mỗi xứ trong giải Robín) — Văn thơ — Tiểu thuyết ngắn (Một người) — Tiểu thuyết dài (Sông Đông hiệp sĩ) — Cuộc thi lớn.

CAO-VĂN-CHIEU  
Chủ nhiệm báo Đất-Việt — Huế

Thư từ gửi đến :

# Glám dân

phóng sự của Trọng Lang

## II -- NGOÀI LŨY TRE Trong sông

(Tiếp theo)

### Về cái án gá bạc

Tôi đã từng sống trong một lối sóc địa, ở nhà ông phó lý N., giữa lúc tôi mới bắt đầu viết về dân quê. Tôi nói đến lối sóc, vì nó dính dáng đến bài này.

Một buổi chiều, tự nhiên ông Phó « đanh dung » thít chó với vợ số người lạ mặt. Sau khi « c'ên » đã say sưa, ông cười cười bảo tôi:

— Tôi hôm nay, nếu là ở Hanoi, thì trước hết anh em phải « thít » ông đã. Vì ông là nhà báo. Mà nhà báo thì... « gian » lắm! Ví dụ: anh em sắp sửa làm một việc mà quan trên không thích, nhà báo — tôi muốn nói « nhà báo... phóng viên » — rình bẻ, nhà báo liền cho một vài giọng nhè nhẹ: « nghe, dẫu, nghe điếc! » Đứt cho nhà báo ít tiền, nhà báo thôi không nói nữa. Tiền thì, trừ có loát vát, cứ gì phải quan tới, cứ gì phải tới một là người thích nó!

Rồi, đáng thương như một con nhái muốn to bằng con bò, ông vươn cái cổ gắng lên:

— Nhưng, anh em lại ở nhà quê. Nhất là ở trong « giang sơn » của chúng tôi. Nên anh em ít cần lắm!

Ông muốn nói: « ít cần nhà báo », nhưng ông nê tôi!

Đề cho tôi ngạc nhiên một lúc, ông ghé gần vào tai tôi:

— Nói đùa chứ! Tối nay, anh em sẽ sát phạt một canh thật to chơi đây! Từ năm hào trở lên. Ông có đánh thì đánh Sóc địa, ông ạ! Tiền vốn bỏ ra để « đấm miệng » đã có mấy người quen, khỏi xướng việc này. Đi bắt « móng » cũng đã có họ. Tôi chỉ có một gian nhà trái bỏ không, chừa phó lý của tôi, và cái đầu để gài. Thế là gáy xong một sông dằng hoàng.

Ông vỗ về tôi, cho tôi khỏi lo:

— Không đánh ban ngày. Đành ban đêm cho lén. Suốt từ gà vào, trong ngót ba cây số, đến có mấy trượng gá. Mỗi anh gác đều thủ đến « pin ». Khác ý một cái, thì lập tức anh nọ truyển mặt hiếu cho anh kia bằng cách « nhấp nháy » đèn pin. Xe ô tô của phủ hay của đồn dân chạy nhanh đến thế nào cũng không thể nhanh bằng ánh sáng của đèn pin được. Và lại...

Ông nhìn lên phía nhà cụ Tuần, thân sinh ra ông K.:

— Cho bảo lối ở, không dễ mới phá để cho mấy anh « lối đen » xéo tự nhiên lên được!

Canh gác cần thận đến thế, lối yên trí rằng con bạc chắc là có « mặt lo, tai lớn » lắm. Nhưng, chỉ có tôi là người lạ ở lén về. Lại không đánh.

Con bạc đều một loạt náu sông, hỏi hám. Họ mở bát có tiếng đến gram bạc. Những giấy bạc hoặc còn mới, hoặc gấp bẻ tí, có vết thủng han rí, có chữ nho kỳ bên góc, tôi tưởng như họ đã lòi ở cột tre ra, hay là dưới đất lên. Đến giấy bạc mà cũng không được « thuê thoải », đườn đườn như giấy bạc ngoài lén!

Tôi có cảm tưởng này, lúc nhìn những bộ mặt bóng ngầy, đỏ rừ, say

uần. Hay là như lúc nhìn một bà huyện sóc thể ở chùa!

Họ không bỏ một tiếng bạc nào. Trước khi mỗi lần đĩa mở, họ chung vốn nhau mỗi người một hào, rồi nhờ một người đặt hộ vào chiếu, bằng một giọng thì thầm, không thể có lúc thường được:

« Chấn, ông ạ! » hay là: « Lê, ông ạ! »

Mất hay là được, cũng vậy. Họ chỉ nhìn nhau. Rồi lại mở nút ruột tượng hay là đếm lại cọc hào đã rút bỏ. Hôi giầu trong bàn tay, bóng thông ngang đầu gối.

Tôi phải lấy hết sức tai mới nghe

một giắc năng nề, tôi là... bạc. Một mu vầy sỏi tha th... giá không trẻ, đi lại... sào hỏi thăm hết ngườ... người khác, như hoa th... chồng.

Trông thấy lối, cặp m... của mu nirl ra. Mu đã... miệng cười giá mà lè ngườ...

Một anh tuấn báo tôi:

— Mu chuyên một việc... vay lấy lãi 10 phần, ban... một lối. Không trả mủ, thì... với mu. Nhưng, nếu đượ... lại phải biết với ông!

Anh tuấn cười:  
— Mu làm... tiền gửi ra phạ... cũng « húp... phết! »



Tôi nhìn... mu con... lối. Họ... lằng ngút... tròn h... rập n... N... bóng... — Từ... « cậ »,... « rên »,... còn biết... cá.

Rồi một... thời lên... một cái... — Khi... mồm hào... lời chuc... Con bạc... đã thay... người, l... Chỉ có... Họ nh... càng. Trong... việc, mọi... đến... thua bạc!

Tôi bỗng nghe... giọng ông Phó... to:

— Bỏ tay ra, cho... nhà cái... Mẹ! Cái... phải... một cái... Bán sạch... Chấn... thừa...

Mọi... hỏi: — Xướng... Ông Phó... quát:

— Việc gì... đến cái... mồm của... anh... đây! Anh... dám mở... tôi xem? Giọng... ông như... là rồi:

— Thì cái... mở này!... Về... về... Ông không... nói « về... chân », hay là « về... về... Ông... rất mạnh... cái... bất... đều... mọi người.

Ba giờ... qua. Sau khi... đã... chọn... được

(Xem tiếp trang 17)



**B**INH THO' của các bạn trong mục này, tôi vẫn tìm cách cho câu chuyện khôi có tình riêng tây. Nghĩa là khi nói về một bài thơ, tôi có ý mong rằng ngoài tác giả, những bạn làm thơ khác cũng lưu tâm đến. Cái khó lẽo, và cả sự vụng về của người khác đều có thể có ích cho mình. Sự tấn tới trong những tác phẩm của nhiều bạn tôi đã đọc trước kia là những chứng cứ cho tôi biết rằng tôi đã được như nguyện. Một vài bài mới của ông (hay cô) Hồng Anh, nhất là bài *Nàng Thu xưa lại*, đã thấy có nhiều ý vì Ông Mạnh Quang còn giữ lại một vài điển hóm dóm hồ hồ, nhưng trong sự ngỡ ngàng của ông đã thấy ý cố gắng; gần đi và chân thực hơn chút nữa ông sẽ khiến ta cảm động vì nhiều về đẹp trong điệu thơ mềm mại của ông. Ông Phùng Hằng (mà tôi sẽ nói đến rõ hơn) đã có ngọn bút được mực khiến tôi vui lòng và nhất là đã trước hồ được nhiều tiếng rướm chảy trong nhiều bài gửi ngay trước.

Các bạn làm thơ đã cùng tôi nhận thấy sự cần phải chân thành, phải cố gắng, phải khôi tình trong khi diễn đạt tư tưởng mình và tâm sự mình bằng những lời thông tiếng và cao quý mà chúng ta gọi là thơ. Các bạn biết rằng một áng thơ hay, là một kết quả của thi tài nhưng cũng là kết quả của sự mực thước, sự suy nghĩ, sự thận trọng. Thơ, cũng như bao tác phẩm mỹ thuật khác, phải có một kỹ luật; không phải theo lệ luật là khác hoặc cái quan niệm cổ điển của văn thơ Tàu, nhưng đó là sự vâng theo những điều kiện thiên nhiên và nhân văn trong mọi công trình sáng tác.

Trong một bài thơ, những lời thơ, nhịp thơ và những ý tưởng, những hình ảnh phải chân thành, phải có một ý chỉ, một dấu hiệu riêng và phải khéo lựa chọn. Bao nhiêu cái sẵn sàng của sự tươi biêng, một người để tình bằng lòng đem viết lại, thì ta, ta phải thù ghét như những vật rơm rạc làm xấu những ý thơ quý báu của ta. Mà rồi, chúng ta là những hiệu lệnh mà bao giờ ta cũng nên nhớ đến. Mà trong cái công việc tỉ mỉ ấy ta lại phải để cho người đọc thấy sự lưu loát và thấy sự tự nhiên. Cố gắng gõ gõ để thành tự nhiên, ấy là bị quyết của những tay thi bá.

# T I N T H O'

CỦA THÈ-LƯ'

Tôi đã có lần nói đến sự dụng dị, coi sự dụng dị trong thơ như đường lối của sự hoàn mỹ. Sự tự nhiên mà tôi vừa nói cũng một nghĩa với sự dụng dị ấy, tôi muốn nhắc lại một lần nữa để thêm một lời đến mà khiến nhiều các bạn thường quên: Dụng dị không phải là để dấu. Tuy hai sự đó có về cùng nghĩa như nhau, nhưng thực là trái nhau hết sức. Phải có một thi tài rõ rệt mới khiến cho sự dụng công thành dụng dị được; trái lại bất cứ ai cũng có thể bằng lòng viết những câu trơn chu nhưng đẽnh đoảng lạ thường. Mấy câu thơ của ông Huy Linh dưới đây, chúng cần phải là người sành thơ cũng thấy được sự nhạt nhẽo:

*Anh nhò nà kia cũng tháng này,  
Cùng em tựa cảnh ngắm hồ Tây,  
Khí con chim nhạn còn lơ lửng,  
Trên dòng son hình để đón mây...*

*Khe khê bên tai em thổi an:  
Cười đợi chàng tựa đóa hương xanh;  
Lững lờn mon tròn khoe hương*

*Chiều lại rất lán nhộm bùn tanh?*

Tôi không hiểu sao ông bạn làm thơ lại để tính đến thể, hay nói theo cách khác, sao ông lại chịu khó chép lại những lời quá mộc mạc ấy để phổ diễn những ý tưởng mộc mạc hơn.

Sự mộc mạc nhiều khi bị người ta hiểu lầm với sự đơn giản. Đơn giản đẹp vì là sự chung đúc, sự lựa chọn. Ta lấy một điển nhỏ, một nét thanh để làm đại biểu cho bao hình ảnh thấy trong tư thơ. Còn mộc mạc chỉ là những nét nghèo nàn. Mấy câu thơ dưới đây của một ông kỹ tên đi kỹ (Mihôbika), tả cảnh quê mùa bằng những lời cũng quê mùa vì mộc mạc quá:

*Dưới vòm trời trắng sữa mây em đi,  
Mà xanh rờn nổi bật giải bao la.  
Trên ngọn trúc ta đã song tựa liễu,  
Thường nhà nông, chìm riu rít đua cá,*

*Đầy quần sắn, một người nâng cày,  
Van lưỡng khoai, hột đất khê khom lừng.*

*Kìa, nhí nhanh, vạt có làn lá bước,  
Cời cao vò đập dãi, bụi bay tung...  
Kìa, trẻ mực đồng áo tời nón lá,  
Tạm một nơi, cời nôi một vui chơi.  
Đàn trâu bò thỏn thủa trên thềm cỏ,  
Gặm lúa lùn, dưới vòm cây xưa rười...*

Có lẽ đó là những điều nhận xét đúng. Nhưng về đẹp của thơ có phải chỉ ở sự nhận xét đúng mà thôi đâu. Cũng những hình ảnh này, dưới ngọn bút tài hoa có lẽ làm cho ta mến cảnh quê mùa hơn vì ta đã được mến tài tác giả. Tôi còn nhớ hai câu thơ của Yên Đổ tả cảnh im lặng nhà quê một buổi bình minh hè oi ả. Hai câu thơ ghê, bình tĩnh mà đầy những ảnh sáng nóng bức và trong trẻo. Đó cũng là vẻ quê mùa mộc mạc nhưng sự mộc mạc ý vị biết bao:

*Trâu gấu nấp bụi phi hơi nóng,  
Chó nhò bên ao cần tiếng người.*

Hình ảnh rõ ràng, lời thơ đơn giản, nhưng xếp đặt một cách ý tứ đáng phục thay.

Ngoài những ý tưởng thông thường ở một hồn thơ đơn bạc nó khiến người cảm bài viết ra và ra những tình những cảnh không có chút ý vị nào, biết bao nhiêu bạn lại còn một lỗi rất lớn nữa là không hiểu âm luật thơ. Các bạn ấy thường là những người muốn tôi trả lời rất thành thực nhưng tôi không dám nghe theo. Vì nếu thành thực hết lòng thì tôi sẽ làm cho họ không những không dám làm thơ, mà đôi với van thơ họ lại có thể sẽ cảm được. Vậy đáp lại thư ông Nghiêm Lăng, ông Đức Thắng, ông Quân Thiên (tác giả một tập thơ bảy chữ) và hai cô Lan Hương (Quảng Ngãi) và Bích Xuân (Nam-định), tôi chỉ khuyên nên tìm cho biết những điều cần yếu nhất và để đăng nhất là những âm luật về các thể thơ. Mục này chỉ để phê bình những thi phẩm của những bạn tuy mới làm thơ nhưng đã biết qua những điều thường thức. Khi các bạn nài tôi xử chữa van các bạn, hoặc giảng về phép sơ học để biết làm thơ thì các bạn vô ý đã làm tôi phiền lòng vì các bạn hiểu lầm mục đích của tôi ở đây

nhieu quá. Như tôi đã nói, đối với những bạn ấy, cũng như đối với tác giả những bài thơ không tình cảm không ý vị gì, tôi sẽ không trả lời, hay nếu cần tôi sẽ trả lời ở chỗ khác.

Tuy vậy, nếu trong sự vụng về ngỡ ngàng, tôi thấy có một hồn thơ, còn lúng lúng nhưng có thể lẩn lỏi được hơn lên, tôi sẽ chú ý đến riêng vì tôi tin rằng sự luyện tập sẽ đưa người chấp chúng có thể dần dần bước thành thơ.

Một bạn thơ trẻ mà trước kia tôi đã bình phẩm rất nghiêm khắc, nay gửi đến một bài thơ nhỏ sau một bức thư dài. Trong thư ông Tường Đông thơ thực với tôi rằng đã lâu hình như ông không thể viết được nữa. Tôi muốn biểu đó là một sự tấn tới, vì không thể viết được nữa nghĩa là chưa thể viết được, không đoán bằng viết ra những câu thông thường. Bởi thế khi ông lại bắt đầu viết, thơ của ông đã có những đặc điểm hơn trước nhiều. Bài « Một tối » của ông tuy một đôi chỗ hồ hồ, nhưng ý thơ âm thâm một nỗi lòng yêu đương và để cảm động:

*Một đêm trong đây ở trong yêu  
Đang tôi đang theo khác nước chiều  
Tôi uống giồng mơ của điệu vận  
Tôi ôm hương gió nín lời kêu...  
Tôi đã từng nghe tiếng gió than  
Đã nghe trông lộng xe sương vàng  
Đã từng nghe chuyển đổi tan gió  
Đã nuôi lời ca những tiếng vang.*

Tâm câu này trong đó cái hay và cái dở cân ngang nhau, ít ra cũng có cái ý chỉ tìm tới những âm điệu, những cảm tình mới. Bốn câu đầu vẫn viết những hương án ái tịch tịch, những về mơ hồ mong manh, với một giọng điệu van vì của người đắm đuối. Bốn câu sau chỉ đẹp vì một chút ánh trăng lộng xe sương vàng, nhưng nhiều gió quá: tiếng gió than, tiếng gió nói chuyển và lại thêm cả tiếng vang nữa. Cùng với tiếng « của » khó chịu ở câu: « Tôi uống giồng mơ của điệu vận », mấy câu sau cũng làm cho ta khen ông Tường Đông bao nhiêu lại muốn trách ông bấy nhiêu. Tôi tin cậy ở sự chịu khó của ông Tường Đông và chắc ông sẽ càng ngày càng tiến tới hơn, nhất là v' năm nay (theo bức thư của ông) ông mới có mười tám tuổi.

ThÈ-LƯ'  
(Xem tiếp trang 14)

Tại 183, Đường cầu Cầu Đông  
(183 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 320

**D' CAO-XUAN-CAM**

Tổng nghiệp tại Đại-Học-Đường - Paris

Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện  
quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh  
Sáng 8h đến 11h30, chiều 2h đến 5h

Khi cần kịp mới về  
nhà lúc nào cũng được.

**Có phòng dưỡng bệnh  
và hộ sinh**

## Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cơ, được đồ da, thân thật mạnh khỏe như thường, không lo toả-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, toả-thấp, thể-thảo, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, nhức tay mỗi một, tím thối, sai gân, bị đốm, bị ngứa, chảy máu, đứt tay, sưng hãm, sưng mắt, sưng mũi, sưng họng, hể, kiết liên v.v. (Ai muốn mua xin ở hỏi ở các nhà Đại-Lý)

Phòng-tích - CON CHIM

ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ

Hộp lớn : 150 gr. hực : 4000  
Hộp nhỏ : 80 gr. " " 1700

5 et 7, Rue Negret  
(Place Negret)  
HANOI

THAM HOANG TIN  
Pharmacie de terre chinoise

Hiệu thuốc tây Vườn Hoa Gừa Nam

Tel. 330

Thuốc mới, giá hạ, có cả các loại thuốc chữa



CON — Bu é (bouée) cái phao, bu é cái phao, bu é...  
MẸ — Học đi chứ, nhón rồi mà lúc nào cũng bu với con!

# TRÔNG TÌM

## THƯ'NG THƯ'C

### NÊN ĐÁNH RĂNG BẰNG MỘT QUẢ TÁO

**P**hia trong răng ít khi bị cáu bẩn vì thể răng hay bị sâu một ngoài chút ít khi sâu ở phía trong. Vì lưỡi cứ động luôn nên lau cọ sạch răng. Nước bọt cũng dính một phần vào việc đó, một lít nước bọt từa ra một ngày giữ một địa vị cần yếu trong việc rửa răng việc tiêu hóa chỉ cần có phần năm một lít nước bọt và chỉ trong một thời hạn có chừng). Nước bọt từa ít hay ngưng lại khiến răng chóng bị sâu. Vì thế, một nhà chữa răng Hoa-lan, bác sĩ J. Bol, mong người ta thời thắp việc từa nước bọt, để giữ cho răng khỏi sâu. Làm thế nào?

Bằng cách dùng những quả có chất chua hay nước những quả ấy. Người ta nhận ra rằng ở ông người Maoris (dân bản thổ ở Nouvelle Zélande) có những bộ răng tốt nhất hoàn đều (một nửa phần 100 bị sâu, đối với 90 hay 100 phần trong nhiều xứ ở Âu-châu), ăn rất nhiều hoa quả, trong những bữa ăn cũng như trong một ngày. Bác sĩ J. Bol đã thử cho một người nhai trong năm phút một quả có chất chua; số nước bọt tăng lên một cách rõ rệt; việc tăng thêm này không phải là trong chốc lát vì bác sĩ còn nhận thấy một giờ sau khi đã ăn quả.

Nước bọt còn có tính cách lấy rất mau lại, trước hết về phương diện tiêu hóa, sau đến phương diện hóa học. Dùng thuốc đánh răng phải cho cần thận vì trong thuốc có chứa nhiều chất không tốt. Tốt hơn là, theo bác sĩ J. Bol, thay thuốc đánh răng bằng các thứ quả.

Một cách tốt là ăn mỗi ngày hai lần, nhai cho kỹ, một quả táo lấy hơi chín hay còn xanh. Kiêng trẻ con nên cho ăn táo trước khi ngủ.  
(Je sais tout) M. dịch

### MỘT LỜI VÀ QUẦN ÁO

**L**ấy một ít lông trắng trắng gà đánh kỹ với nước (2 phần trắng 1 phần nước). Rải chỗ rách lên một cái khăn dạ, ghép chỗ rách khít vào nhau, lấy một miếng vải to hơn chỗ rách một tý và cùng màu với vải đó rách. Bôi lông trắng trắng lên

miếng vải ấy rồi dán vào chỗ rách. Lấy bàn là nóng là lên là xong. Nhờ chất albumin trong trứng chín, nên chỗ dán dính với nhau, không thấm nước, không thể làm bong ra được.

### CÁCH RỬA CẶC ĐỒ NỮ TRANG

**L**ấy một thìa nước phôi muối và một thìa bicarbonate soude thêm một hay hai thìa Javel trộn đều lên, xong đổ vào bồn rửa. Lấy quần áo bẩn rồi lấy một mảnh vải mỏng. Các đồ nữ trang sẽ bóng đẹp hơn.

### CÁCH ĐÁNH KÍNH

**K**hông bao giờ nên rửa kính bằng xô-phòng kết. Vì xô-phòng kết hoen ố, và bắt bu vào kính. Trước hết hãy lau sạch bụi rồi đi. Rồi lấy nước nóng trộn với bicarbonate soude (có bán ở các hiệu bán thuốc, cứ 20 grs một lít). Dùng nước đó bôi lên kính. Xong lấy giấy báo lau giấy nhật trình cũ mà đánh kính sẽ trong suốt như mới.



### CHÂM NGÔN

— Thôi anh đừng « nói » một đàng « quảng » (ôm) một nẻo!

## TRÔNG NOM NGƯỜI ỒM

**V**ề dân thế kỷ mười sáu, nhà mô sẽ trừ danh là Ambroise Paré, nói một cách rất nhún nhún khi nhắc đến một bệnh nhân của ông: « Tôi đã chữa người ấy, nhưng trời đã cứu khỏi người ấy. » Nói cho đúng, ông lang nôm, cũng có thể nói đến người ốm của mình: « Tôi đã chữa họ nhưng gia đình họ đã cứu khỏi họ. »

Vì sự yên tĩnh, sự hạnh phúc, sự âu yếm, sự tình dục của tinh thần gây nên chung quanh người ốm sẽ cứu người này cũng như một ống tẩm hay một thang thuốc. Khi một người trong nhà ốm yếu, phải chọn một người trông nom bệnh nhân. Người này, nếu có thể, sẽ là người trong nhà và được người ốm ưa hơn hết, sẽ không rời bỏ người ốm mấy khi để săn sóc về cả hình thể lẫn tinh thần, khiến cho việc chữa chạy được hiệu nghiệm hơn. Luôn luôn vui vẻ, tươi cười, người coi người ốm sẽ dần hết những nỗi lo ngại buồn bực hiện ra mặt; người này sẽ ngăn giữa người ốm và cảnh vật ở ngoài bằng một bức rào hộ mệnh chỉ để qua những sự êm ái.

Cho đến khi thầy thuốc đã nói rằng người ốm đã hết hi vọng cứu chữa, cũng phải chăm nom săn sóc rất cần thận, không được ngả lòng. Khoa học của người ta rất là ít ỏi đối với sự phức tạp của khoa xét bệnh, và sự âu yếm của gia đình xưa nay vẫn có những kết quả lạ lùng.

Đi với cái không khí tinh thần, phải có một bầu không khí thể chất: không rộng, ít đồ đạc, sáng sủa, có những màn cửa để lựa ánh sáng cần cho sự nghỉ ngơi, thời tiết trong buồng chừng 18 độ; thoáng khí, thứ tự và thực sạch sẽ; những đồ cần dùng của bệnh nhân để vừa tầm tay họ; sắm sửa ăn mặc ngày nhiều lần và không nháng sự chải chuốt.

Khi đứng trông nom một người ốm có bệnh truyền nhiễm, phải theo cần thận những phương pháp để phòng: mặc áo phủ ngoài, tẩy uế tất cả những cái đã đóng chạm tới bệnh nhân. Một thứ nước rất tốt dùng để tẩy uế là pha 4% crésyl mua ở các hiệu bào chế.  
(Dimanche Illustré)

## VẤN-ĐỀ DẠY TRẺ

### Không nên bắt trẻ con chú ý quá

**Đ**ÂY là một lời cảnh cáo về những sự nhủ cần của tinh thần trẻ con và là câu mở đầu cho việc sửa đổi chương trình sự học — điều nhận xét của bác sĩ Clément Lannay, đang trong một tập báo Y-học.

Giấc ngủ rất cần cho trẻ con, ta phải nên thận trọng, cho chúng ngủ cho đủ: 10 hay 11 giờ, từ 6 đến 9 tuổi; 9 đến 10 giờ, cho đến 14 tuổi.

Cái sức chú ý có hạn định, nhất là lúc còn trẻ tuổi. Ông Paul Boncour và ông Langer xét ra sự chú ý không quá hai giờ mỗi ngày trong những trẻ từ 6 đến 7 tuổi và 4 đến 5 giờ mỗi ngày trong những trẻ từ 12 đến 13 tuổi. Những số ấy là cộng những thời kỳ chú ý có khuyến khích của trẻ trong một ngày. Dù sao một trẻ từ 6 đến 7 tuổi ít khi chăm chỉ chú ý tới luôn 10 đến 15 phút một lúc; dần sau thời hạn ấy tăng lên; nhưng dù 13 đến 15 tuổi, sự chú ý của trẻ cũng không quá được luôn 45 phút đến một giờ, không ngừng.

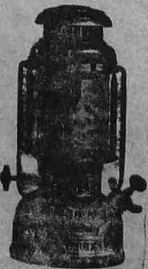
Đó là những điều bắt buộc mà những nhà có trọng trách về chương trình của học giới phải tuân theo. Việc chấn hưng sức khỏe của thiếu niên phải đặt trên hết thảy.

(Je sais tout) M. dịch

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiện

## PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon: KHỎI PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL: KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN; MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC

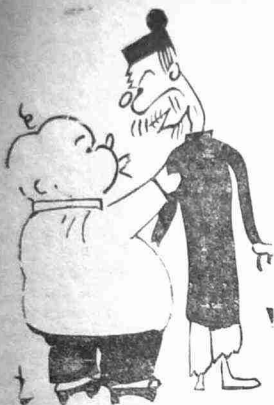


Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, tuy vậy chẳng có thứ đèn nào sánh kịp. Đại lý độc quyền ở Đông-Dương: Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Longdephuong, Cho-ra. Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ pha từng sắc ánh đèn.

- N° 827 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt đúng 18 giờ
- N° 828 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt đúng 13 giờ
- N° 829 — 500 bougies  
1 litre dầu đốt đúng 10 giờ



# L U ' O ' M L Ắ T



— Bác có biết cái gì « chết » mà chưa lại sống được ngay không nào ?  
— ???  
— Cái đồng hồ !

## GẮN KÍNH

Hai mảnh vỡ cho nóng rồi bôi gelatine và 20% bichromate de potesse vào chỗ vỡ. Gắn mạnh hai miếng lại, buộc chặt hay giữ một lúc rồi bỏ ra. Chất gelatine nhờ có bichromate de potasse mà hóa ra rắn lại, không thể chảy ra được dù có ngâm vào nước sôi cũng thế.

## TRỪ KIẾN

Thường thường dưới các chân chân (garde manger) người ta hay để bốn bát nước. Như thế kiến dễ lên sà lại một chỗ sinh sản của muỗi. Nên thay bốn bát nước bằng bốn bát bột phân viết bằng kiến sẽ sợ hơn là để nước.

## VÀI XÂM HÓA TRẮNG

Lấy quần áo nhuộm xám ngâm vào nước lã có pha một nắm muối. Để ngâm một đêm. Sáng sau đem rửa ngoài lã, nhớ dùng vải khô, rồi giặt lại một lần bằng xà-phòng.

## TÀY CÁC VẾT MỜ TRÊN LỤA VÀI

Mua 11 bột textienne (mua ở các hiệu sơn) rắc lên chỗ rầy bẩn và cả mặt sau nữa. Để cách đêm. Sáng sau chỗ bẩn đã biến hết.

## CÁCH ĐỀ DANH LẠP SƯƠNG

Bỏ lap sương vào một cái lọ to phủ kín giấy. Để bao nhiêu lâu cũng được. Lúc ăn chỉ việc đem rửa sạch là được.  
J. H. dịch

## Một người tự lột da

Đây không phải là đầu đề một cuốn truyện trinh thám đầy những sự bí mật và những thâm trạng giết người... các bạn hãy yên tâm, đây chỉ là một nạn chung của những người cao râu lẩy. Thì đây, một nhà thông thái Mỹ (những nhà thông thái Mỹ để tâm đến những vấn đề thái tử mị) vừa mới tìm thấy rằng một người hề cao râu thì lại cao đi một lượt da, mà cao da đi nhiều hơn là râu.

Vì vấn đề này một cách rõ rệt tưởng tượng, những nhà thông thái ấy đã nghiên cứu chỗ da và râu kia, cần nhắc, so sánh và kết luận.

Các ông lại còn nhận xét ra nhiều điều quan trọng đáng cho nhân loại phải chú ý: vì đây ta biết rằng râu ở cằm nhiều hơn ở má. Dành rằng cứ mặt trông cũng nhận thấy điều đó, nhưng ta phải chú ý rằng xem bằng kính hiển vi thì rõ rệt hơn.

Ta còn nên biết rằng những người có nước da trắng đồng hai lưỡi dao cao như nhiều hơn.

Nhưng không biết sự tiến bộ của khoa học còn đưa chúng ta đi đâu ?

## Chơi Tennis

ROMAN NAJUNEK, một nhà quân vợt chuyên môn, đã lập một bản thống kê rất hay. Trong trận tranh đấu vừa xảy ra ở Stockholm, có đeo ở bên mình cái đồng hồ tính số bước chân và tay đập bóng. Đồng hồ ấy đã đếm được 13 000 bước và 500 cái đập của vợt. Najunek tính ra chẳng được 250 ngày mỗi năm, vậy trong thời giờ ấy chàng đã đập 500 000 cái. Mà chàng chơi tennis đã hơn bảy năm, vậy chàng đã đập 13 triệu cái. Ngoài ra, chàng đã tính hiện đánh môn quả bóng thứ 80 000 và cái vợt thứ 700 Đây là một tay quân vợt đã làm cho việc buôn bán vợt phát đạt.

## Chải đầu cho dễ ngủ

Đây là một vị thuốc rất công hiệu, nếu ta tin ở một tờ báo Anh. Lấy một cái bàn chải chải tóc, ta sẽ thấy buồn ngủ ngay tức khắc.

(Nhưng như thế hẳn cũng khó ngủ lắm vì tay ta còn phải bận chải đầu; ai sẽ càng đáng công việc ấy cho? Và những người trợ đầu — nhất con cháu nhà phát chẳng hạn — thì làm cách nào ngủ

được? Cái đó chưa lấy gì làm tiên lợi cho lắm)  
(Robinson)

## Cách làm cho ngọt sống

NHỮNG linh thủy thường vẫn có tính mê tín. Nhiều người còn tin rằng bề sẽ báo thù nếu họ dùng cách đồ đầu ra mặt bề để làm cho ngọt sống và vì thế, dù trong khi báo oán, họ cũng không dám dùng đến cách ấy.

Thế mà chỉ bốn lít dầu, khéo san sẽ ra trên mặt biển lúc sống to, có thể làm cho sống đỡ dữ trong hai giờ — vì chung quanh một chiếc tàu — vì sức chuyển động của nước và đất ở trên mặt biển khác nhau nên kim hãm lẫn nhau, khiến cho sống bớt sức mạnh.

## Sự lễ phép trong cách viết thư

KHÔNG khi nào nên gửi thiệp đề từ chối khi người ta mời mình. Từ chối bằng thư Nhận lời bằng thiệp.

Trong thư không khi nào nên viết tắt những chữ monsieur, madame hay mademoiselle.

Không nên quên rằng chỉ những món tiền hàng ngày tháng là được phép dùng chữ số trong một lá thư.

Không nên bỏ những tờ giấy nhỏ quá vào những phong bì to hay nhất để phong bì những giấy to quá.

Ài cũng biết những điều ấy. Thế mà không ai có thể cam đoan rằng mình đã không phạm lỗi...  
(Marianne)

## Đài kỷ niệm

Cố lẽ bạn đã thám những nghĩa trang súc vật, chó, mèo, vịt, khỉ, v. v. Thật cảm động và có khi hơi buồn cười nữa, dù sự yêu loài vật là một chứng chỉ của một tâm hồn tốt.

Nếu người ta hiểu những dấu tỏ tình quyến luyến như thế đối với những súc vật thân yêu mà chính những con vật ấy cũng có thể biết yêu và tỏ tình quyến luyến, thì người ta phải suy nghĩ vẩn vơ đôi chút khi đó là một con ruồi.

Ông Virgile, nhà thi sĩ la-tinh danh tiếng, có nuôi một con ruồi, mà có lẽ con ruồi ấy đã quen người... Biết đầu đây? Người ta nuôi quen được nhện thì sao. Tuy thế, ruồi có lẽ là con vật cuối cùng của hoàn cầu biết tỏ tình quyến luyến đối với người ta.

Khi con ruồi quý của ông chết, nhà thi sĩ Virgile có lễ huân rủa lăm, vì ông mua những đồ cất đăm con ruồi xấu số kia hết tới hai triệu quan.

Đám ma rất chu đáo. Người ta không quên một lễ nghi gì hay quên cầu khấn và những bà khước mướn rô đồng đồng nước mắt trên áo q.n. của kẻ mệnh bạc.

Chưa hết đâu, ông Virgile còn xây một cái đài kỷ niệm trơ trọi một chút. Trên đó có lễ ông thích chữ « Yên giấc ngàn năm... » nhưng đài chỉ là một diện tích đất của chúng tôi.

## Vấn đề cần đời

MỘT người bạn của ta có thể rất khỏe. Người ấy có những bắp thịt nảy đẹp và có lẽ lấy thế làm đắc trí... có khi quả đắc trí một chút. Vậy nếu ta bực mình về dáng điệu vênh vác của bạn ta, thì ta hãy bảo vào mặt hắn: — Sức của anh đã thấm vào đâu đối với một con bọ ?

« Một con bọ sẽ nặng nề 900 lần sức nặng mình nó. Anh hãy thử làm theo nó: anh nhắc nổi 70 tấn rồi chúng ta sẽ nói chuyện... »

« Anh tự hào là anh có đôi mắt sáng? Thì mẫu bánh nắng đã một cái đang ghi mình, anh bằng ra cũng khô. Nhưng con chim bay cao 100 thước trên đầu ta sẽ tìm thấy... »

« Con con tắc kè, có thể trông một lúc đi hai phía. Nhưng nhiều giống nhện con may mắn hơn vì có những 8 mắt. »

« Những kiến-trúc sư đã xây những ngôi nhà chọc trời đồ sộ ở Mỹ không thể so sánh được với những con mối cánh đã xây dựng những « lâu đài » năm mươi lần cao hơn (có nhiều là không ra ngoài luật xứng đối). »

« Kết luận, ta phải nên nhàn nhàn... Người ta là một cây sậy, đúng lắm, nhưng một cây sậy có tuồng... nếu cái đó có thể yên ổn chúng ta... »  
(Robinson)

M. dịch

## BẢN GUITARE HAWAIIENNE

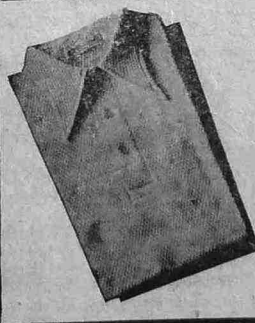
Đến tháng Octobre này, ở Hanoi nhạc sư Trần-dinh-Khuê sẽ điều khiển một lớp học Guitare Hawaienne theo lối dạy rất mới. Ban phụ nữ có một tiêu thư đã danh tiếng trong làng âm nhạc giúp.

Lớp học sẽ bắt đầu, ngày 15-9-38 thế học sẽ đăng vào các báo hàng ngày. Lớp học này sẽ thích học cho các bạn trẻ từ người chưa biết đến các người đã biết đàn rồi. Ai chưa có đàn muốn học và hỏi han điều gì xin lui: TRẦN-ĐÌNH-THƯ 87, hàng Đông

## Liệt dương

Những người dương sự không cử động, hoặc giao hợp không được kiên cố, hoặc chưa đến gần đàn bà tình khí đã xuất đều nước chứng liệt dương.

Thuốc MÃNH-SU-HOÀN chữa bệnh Liệt-dương một cách thần hiệu. Nó thức dục người ta trong sự giao tình. Hiệu nghiệm ngay tức khắc, chỉ uống vài ba viên MÃNH-SU-HOÀN, người đó người liệt dương đến bực nào, cũng đủ thấy trong người đó được hưng phấn. Người thường dùng MÃNH-SU-HOÀN sẽ mà được bền lâu. Người thường dùng MÃNH-SU-HOÀN sẽ được mười phần thỏa mãn. MÃNH-SU-HOÀN còn chữa khối đì tinh và mộng tinh.  
Mỗi hộp giá 2p 00.  
Bán lại nhà M. LANG-CANH 97, phố hàng Gai — Hanoi



Lần thứ nhất xư ta có kiểu Chemisette đẹp:

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo:

Manufacture CỤ GIOANH

68-70, Rue des Eventails, Hanoi

Maison fondée en 1910

# TIN THƠ

(Tiếp theo trang 11)

Một bạn trẻ tuổi khác, ông Sương Chiêu (Huê) lần lượt gửi cho tôi luôn năm tập thơ có thể in được thành cuốn sách nhỏ, và bắt tôi phải kinh ngạc vì sự dồi dào của ông (nói theo nghĩa đen). Đọc thơ ông, trước hết tôi thấy một sự phong phú ngôn ngữ cường và sự vững về qua đàng. Gần hết tập thơ là những bài sáu chữ, điệu ngự trọng và dị kỳ, lời cũng không mấy khi xuôi, văn thơ nếu không lạc thì gò găm:

Ta không đón xuân hờ hững  
Bên lộc trời, trong nắng thong  
Trong lá áo có Xuân Nữ  
Thường hay làm ngáy tâm hồn

Ta thích tìm nơi tĩnh mịch  
Viu lầy bóng mờ tay buồn  
Hay xem muốn nơi sức tích  
Lầm cảm giác làm thì nguồn. (1)

Nhưng trong sự ngưng ngập này, có nhiều ý thơ ngao ngán và phong phú và đột ngột. Nghệ thuật nếu già dặn thì dù theo cái điệu mới lạ của ông Sương Chiêu, thơ ông sẽ cho ta hưởng được nhiều vẻ đẹp khác thường mà bày



Khánh

— Thưa bác chữ gì đây ạ?  
Đốt quạ! chữ nho chữ còn chữ  
gi nữa.

giờ ta mới thoáng thấy. Ông vừa nói (trong bài Mơ trong Xuân) rằng ông ưa nơi tĩnh mịch là nơi sức tích nổi buồn và làm nguồn thi cảm. Nhưng...

Nhưng hôm nay ta lại đến  
Bên bờ hồ lấm bóng tre  
Ngồi trên cỏ êm như đệm  
Thả hồn mơ trong xuân về  
Bờ tre lá nghiêng đưa nước  
Mặt nước gợn vệt chau mày  
Cả hiệu làm chiều bốn cột  
Đớp hồ rung dáng lá rơi. (lời với  
mày 1.)

Đến lượt ngàn mây từ chấy  
Thấy vậy cũng ngưng lại xem  
Nhưng gió đầu vừng nổi dậy  
Sùa trong xuân mờ êm đềm.

Một cảnh thần mặt ngộ nghĩnh mà ông nhìn bằng con mắt ngây thơ của ông và ghi lại bằng những nét còn vụng về nhưng chân thực. Cái thể thơ sáu chữ của ông là một ý lạ nhưng không đáng chê. Ông có thể dùng điệu ấy để diễn tả riêng cái bản lĩnh của ông, và ngày một cố gắng hơn, ông sẽ cho ta mến thơ ông như yêu một cây đàn mới. Trong tập thơ dày của ông bao nhiêu bài gần gần giống nhau về ý, về điệu, về lời và về cả cái điệu. Không có mấy đoạn thơ toàn bích, nhưng không mấy bài không có những câu hay. Tôi trích ra đây mấy câu đặc sắc nữa (trong bài «Yêu Đương» và bài «Trong Giăng»):

Yêu Đương bên ngoài lời là  
Muốn hoa niềm nở đón chào  
Thả cái hồn thơm êm ả  
Trong vườn đào gươm sơn sao.  
Ngân nắng. Lộc thơm. Xuân biếc.  
Trong gió mai: tiếng reo đều...

Ta thấy tâm hồn cảm khời  
Vọng từ đâu những ước ao  
Trơ mảnh xuân tình mềm mại  
Là gợn duyên trên nu đảo.  
Trang khuya ánh tàn còn lại  
Bên sông gió thổi không tàn  
Một bóng thùy dương đã đợi  
Cùng với êm lẳng mơ màng.

Dụng công hơn chút nữa trong sự chọn lời, chọn hình ảnh đẹp và chú ý đến nghệ thuật của văn điệu là những điều kiện khiến cho sự xếp đặt những tiếng thường trở nên câu thơ, ông Sương Chiêu không làm phí mất bao nhiêu vẻ đáng yêu trong những lời câu thả.

Thế-Lữ

# KỶ YÊU ÁNH SÁNG



## KẾT QUẢ BUỔI CHIÊU BÓNG CUA ÁNH SÁNG

Số thu:

Tiền bán vé	362p.60
Tiền quảng cáo	98p.50
Cộng là	461p.10

Số chi:

Trả nhà Cinéma Majestic	90p.00
Tiền in vé, chương trình, thiệp mời, giấy và biên quảng cáo	33p.70
Tiền dấu hiệu Ánh Sáng và trang điểm cho nữ học sinh	5p.00
Tiền lật vật	2p.10
	130p.80

Còn lại: 461p.10 - 130p.80 = 330p.30 (trong số này chưa kể tiền phải trả cho thành phố về thuê người nghe).

Đoàn Ánh Sáng xin cảm ơn ông Đốc-lý Virgitti đã tới chủ tọa, ông chủ rạp Majestic, bà Đốc trưởng Brieux và các nữ-học-sinh, các nhà buôn đã đăng quảng cáo vào chương trình, các nhà báo đã cố động giúp và hết thầy các ngài đã đến xem.

Đoàn Ánh Sáng rất mong rằng nhờ các bạn, cuộc chiếu bóng tháng sau sẽ được kết quả tốt đẹp như lần này.

Đoàn Ánh Sáng

## Vinh dự Ánh Sáng

Hội-đồng quản-trị đoàn Ánh-sáng trong buổi họp ngày 19 Mai 1938, đã lấy tên ông Nguyễn-Thiều Cổ-đoàn-trưởng, và ông Lê Văn Tân, một vị tân trợ hội-viên vừa ta thế, để đặt cho hai ngôi nhà trong trại Ánh Sáng « Bà Jules Brévié ».

Văn phòng Đoàn Ánh Sáng

## Đoàn Ánh Sáng cảm ơn

Hội đồng Quản trị đoàn Ánh Sáng cảm ơn:

Một nhân viên sở-hóa-xã Đông-dương (dấu tên) đã gửi tặng đoàn

số tiền  
Hội đồng  
Đoàn Ánh

## CÁC CÂY CÓ QUẢ

### MỘT NGUỒN LỢI

« Một căn nhà Ánh Sáng khu vườn » hai thứ này cũng đi đôi với nhau. Khi nào sẽ vừa đẹp vừa có ích. Hai thứ chủ nhà hoặc dùng vào bữa ngày cho thêm ngon bùi, hoặc bán lấy tiền, số tiền ấy có thể số tiền thuê nhà hay hơn. Ủy ban T. A. S. (khảo cứu trại Ánh Sáng) sẽ ấn định chương trình trồng trong những thôn trại Ánh Sáng ở ngoài nữa để cho dân chúng dân phố biết tới một nguồn lợi rất lớn cho họ. Chỉ chuyên về cây lúa, xưa nay đã hững hờ với việc trồng các quả.

Hiện nay, đoàn hằng bắt đầu hành ở trong các trại Ánh Sáng của đoàn đã. Các huấn luyện viên ngành việc khuyến bảo những người nghèo cách sống văn minh và có phẩm giá lại còn có một việc nữa là trồng hay khuyến khích việc trồng các cây theo đúng chương trình của đoàn ấn định.

Trong chương trình học tập của ban huấn luyện sẽ thêm khoa trồng cây. Bạn Vuillon trong ủy ban T. A. S., một nhà rất thông thạo về khoa trồng trọt và rất am hiểu những sự cần dùng của dân quê và dân thị sẽ giảng dạy và sẽ thảo giúp đoàn chương trình đó.

Văn phòng Đoàn Ánh-Sáng

## Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ tờ thứ 15 tháng (tỷ)

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về:  
M. le Directeur du NGÀY NAY  
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ  
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi  
Giấy số 874

## VĂN CHỈ MỘT MỤC ĐÍCH THÌ HÀNH ĐỘNG NGHĨA HAI CHỮ « THƯƠNG - ĐỨC »

Bất cứ ở thời đại nào, chữ « ĐỨC » vẫn là chữ được thiên hạ mến chuộng. Nền nạc như Hitler, Mussolini hoặc bọn đế-quốc Nhật hiện giờ dù có thi hành những chính sách tàn bạo đến đâu, đều vẫn phải giữ nhân đức để được lòng công chúng. Nhà thuốc Thương-Đức ra đời, lấy hai chữ Thương-Đức làm tiêu biểu, lấy sự kinh nghiệm nhiều, học thức rộng, nói theo con đường chính, nên được lòng tin nhiệm của quốc dân mỗi ngày mỗi đông. Ngay từ buổi đầu đến nay, nhà thuốc thì hành bất cứ một điều gì, đều lấy chữ « ĐỨC » làm đích để khiến quốc dân nhiều người không mất tiền mà khỏi bệnh, hoặc khỏi bệnh mà hết thời ti tiền. Nhưng chính sách riêng này của nhà thuốc Thương-Đức, thực được kết quả mỹ mãn, mà nguyên nhân rằng trong những lúc đi bán thuốc giá đặc biệt, hoặc là chữa bệnh không lấy tiền, nhà thuốc không bao giờ bị thiệt mà lại còn được lợi hơn nữa, vì nhiều các ngài khi mua thuốc giá đặc biệt của Thương-Đức mà vừa ý, hoặc dùng thuốc biểu của Thương-Đức mà được khỏi bệnh, thì thường sẵn lòng tin các thuốc khác của Thương-Đức mà giới thiệu cho nhiều người biết, hoặc sẵn lòng mua thuốc của Thương-Đức mà dùng sau.

Nhà thuốc Thương-Đức tin ở chủ nghĩa riêng tức là « Mục-dịch Thương-Đức » của mình và hơn nữa lại có lượng tâm của các anh chị em đồng bào san khi biết thuốc Thương-Đức là hay, nên bắt đầu từ nay xin tuyên bố thì hành mãi mãi những điều kiện đã thi hành:

1 - Bán thuốc Kinh tiến tuy tiền (Bổ thận Khang-hy) 2p.00 lấy 1p.00 hộp nhỏ, 4p.00 lấy 0p.60 hộp nhỏ. Bồi nguyên tiết trùng (Thuốc bồi nguyên khí, bổ ngũ tạng, tiết nọc bệnh phong tình) 1p.50 lấy 1p.00. Tuần bổ ngũ tạng (thuốc bổ huyết, điều kinh, an thai, 1p.00 lấy 1p.00. Thuốc Chi khí bổ huyết (thuốc bổ huyết)

2 - Chữa bệnh Lậu, Giang mai, Hạ cam về thời kỳ bệnh đương phát hiện nên không lấy tiền cho khắp mọi người, mà ai đến chữa bệnh vào giờ nào cũng được (trừ chiếu chủ nhật là ngày nghỉ đều được thụ tiếp trình trong vì khám bệnh rất cần thận trước khi biểu thuốc (ở các đại lý không biểu như trước. Bán: Lậu 0p.50, Giang mai 1p.00, Hạ cam 0p.50; nhẹ 2, 3 lọ, nặng 5, 6 lọ là công).

Nơi theo 2 điều trên, từ nay mỗi tháng, bắt đầu từ tháng Jun, nhà thuốc Thương-Đức xuất bản một tập nguyệt san lấy tên là « MẠCH GIÚP » để truyền bá thuốc hay trao đổi ý kiến về y-lý với các danh y trong hải nội. Ai muốn đọc sẽ biểu công.



# BA NÀNG CÔNG CHÚA

## I - Suối Cá Vàng

Suối đẹp lắm, ai ơi! Suối là con mắt, suối ngó lên trời, suối thay màu sắc khi sáng như ngày, khi tối như đêm, (suối là con mắt của đất mở nhìn lên trời), và suối trôi đi, cũng như đời trôi mất.

Ở suối của đất, suối vui và vui!

Ở thành Tlemcen (1) có biết bao suối đẹp, nhưng có một suối người ta gọi « Suối cá vàng ». Bởi vì :

Suối hồng và vàng, như một con cá vàng có màu hồng đỏ.

Và họ gọi « Suối cá vàng » cũng bởi vì : người trình nữ xinh tươi

1) Tlemcen : một thành phố quận Oran (Algérie).

## THƠ ĐƯỜNG

### Đại-lâm tự đào hoa

Nhân gian từ nguyệt phượng phi tạn ;  
Sơn tự đào hoa thủy thịnh khai.

Trường hận xuân qui vô mịch xử,  
Bất tri truyền hương thử trung lai.

BẠCH CƯ DỊ

### THƠ DỊCH

#### Hoa đào chùa Đại-lâm

Tháng tư, hoa đã hết mùa ;

Hoa đào rực rỡ cảnh chùa mới nay.

Xuân về kín chốn ai hay ;

Biết đâu lần khi nào trong này núi non.

TẢN ĐÀ

# VAN CHU'ONG

mắt mê nhất của thành Tlemcen mắt mê, nàng công chúa có hai tay hồng vàng đã tới đó mức nước vào bình ngọc, và đã nhờ suối làm chỗ ẩn thân, một chiều êm hơn mọi buổi chiều.

Và suối đã dâng lên ngọc bích cho nàng, lâu thủy tinh lỏng lạnh minh-châu.

Và từ ấy, đến giờ Tích-dương, đến giờ phương tây mây âm đậm màu và trải tìm của mặt trời chảy mau vì phải chết một ít, công nương hát lại chuyện minh.

Hãy nghe ngon sao lau mơ hồ ở trong lau lách, — những ngon lau mịn xanh làm hàng lông mi cho suối xanh.

Hỡi kẻ đi qua, hãy lắng nghe, hỡi bạn đi qua, và kính trọng sự lặng im bao quát. Người hãy im lặng để cùng lắng nghe với sự im lặng ; công nương đang hát, này nghe :

« Chàng bỗng đến, Chàng, người ;  
« Tôn-qui của những người Tôn-qui.  
« Chàng ái-tình đã đến, và khi ấy,  
« em đương mức nước suối vào  
« bình.

« Chàng đến trên mình một con  
« ngựa càu mình trắng và móng  
« xanh, con bạch-câu sáng sủa mạnh  
« mẽ, những móng xanh đập xuống  
« làm cho lúa mì, lúa mạch tung bật  
« lên.

« Yên ngựa chàng ngồi dò thăm  
« như màn danh vọng đỏ ; áo bào  
« chàng mặc thù lượn chỉ vàng ;  
« cảnh áo phát phơ như những cánh  
« thù lượn chỉ vàng của hạnh  
« phúc.

« Chàng bỗng đến khi em không  
« ngờ tới, và nói cùng em :

« — Ta khát. Xin cho ta uống trong  
« đôi tay hồng của nàng, cái nước  
« hồng có ánh vàng kia, trong đôi  
« tay hồng của nàng, đẹp quý như  
« vàng.

« Và em thẹn thùng, và em sợ  
« sệt. Chàng dám nói với em, người  
« công chúa mà đàn ông gặp thì  
« phải làm thinh. Chàng dám nói  
« với em, người mà họ không dám  
« nhìn thẳng mặt!

« Em lưỡng cống, và em phải thả  
« lưỡi che mặt xuống. Và bình nước  
« em đã mức đầy, tay em để đỏ cả

« xuống cả : em.

« Bấy giờ, chàng bèn nói thêm  
« nữa :

« — Ta khát, khát chết vì nắng.  
« Và chàng đến gần, em nghe trên  
« trán em đọng cánh áo bảo châu  
« đẹp.

« Mặt chàng ngó làm em mê sảng,  
« nhưng mà con chim bồ-câu cũng  
« quẹo lại con chim phượng-hoàng ;  
« mắt em ngó làm chàng sảng mê.

« Và chàng ngồi trên ngựa nghiêng  
« mình xuống như van xin, và em  
« mới dám thở một chút, nhưng  
« mà chàng vẫn không đi.

« Ngựa chàng nhích lại, kiêu-cáng  
« như ở giữa trận, hai chân trước  
« đậm đất, muốn chờ người đem đi,

« và Chủ con ngựa huy hoàng lập lại  
« một lần thứ ba, một lần cuối :

« — Ta khát, khát giết được người  
« vì nắng.

« Và chàng nắm vào em để hỏi  
« em đi, và con ngựa hí.

« Em không biết gì nữa, em chìm  
« xuống nước, mắt em nhắm lại với

« mắt của suối, em khua mắt trong  
« lâu thủy tinh, và chàng, người

« Tôn-qui của những người Tôn qui  
« còn gọi vàng vàng :

« — Hỡi công-nương của ta, da  
« như bông hường hồng, hỡi công  
« nương đôi tay vàng đẹp của ta, ta  
« sẽ lấy nàng trong cõi chết.

« Và chàng sắp đổi theo em :  
« nhưng em không muốn rằng  
« chàng phải thác.

« Thương-đế đã hóa phép cho em  
« hiện lên mặt nước thành con cá  
« hồng có hoa ánh vàng, và em bảo :

« — Xin hãy người lòng, hỡi chàng,  
« người can đảm nhất, người cao  
« quý và người đẹp đẽ nhất, hỡi  
« chàng, thần ái-tình ; từ đây em  
« như nước trời, anh không sao giữ  
« em bất em được...

« Song le chiều nào, đến giờ tích  
« dương, đến giờ mà trái tim mặt  
« trời chảy máu vì phải rời bỏ cõi  
« đời, em vẫn còn nghe lời người  
« rất yêu van vãn :

« — Anh khát, khát chết vì tình  
« em, khát giết người vì em.

« Và nỗi tiếc nhớ vĩnh viễn của  
« chàng làm em đau xé.

« Hỡi kẻ đi qua, xin bảo giùm với

Đã có bán

## TRƯỚC VÀNH MÔNG NGỰA

của HOÀNG ĐẠO

Giá 0\$35

## GIA ĐÌNH

TIỂU THUYẾT

của KHAI HƯNG

300 trang

Giá 0\$60

ĐÔI NAY XUẤT BẢN

« chàng, xin nói giùm chàng hãy  
« quên em, bởi vì ; Em muốn luôn  
« luôn trình tiết trong lâu ngọc  
« tiết trinh,

« Em muốn luôn luôn trong ngần  
« như nước trong treo của Suối-  
« Cá-Vàng. »

Xuân Diệu

(kể theo một truyện A-rập)

## XUÂN RỤNG

Sắc tàn, hương nhạt, mùa xuân  
rụng!

Những mặt hồng chia rã hết cười.

Thu rụng thì nghe muôn tiếng lá,

Xuân tàn nhỏ quá, chẳng nghe rơi.

Duyên mảnh bay theo đờ sắc buồn

Cho mình hoa tạ cứ xinh luôn ;

Hương nhàu lưỡng vương, như  
sau nắng

Khi mặt trời đi, sáng vẫn còn

Gió tuy nhieu nhieu chỉ đưa hơi,

Sương dẫu chưa buông lệ âm trời

Nhưng bóng chiều mau sa nặng,

lắm

Mà hoa thì nhẹ : cánh rơi, rơi...

Trên đồng, tranh thờ khói giờ

ơm ;

Ấy lúc sao em hiện mấy chòm...

— Thần chết thướt tha nương

bóng héo

Bất đầu đi nhạt những hồn thom.

Xuân Diệu

## GRAND SALON DE COIFFURE

26, Général Bichot  
HANOI

avec

SALLE DE BAIN MODERNE  
MASSAGE AMÉRICAIN

Propriétaire :  
Mr Khanhson

Người ta gọi phải giả nửa tiền



## Hôn nhân, tình duyên, của cải, sự nghiệp, và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ  
cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm  
theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bận, không tiếp khách tại nhà

## VÕ-ĐỨC-DIÊN KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Négrier,  
Bờ - hồ — HANOI

# Hạt sạn

## Phóng đại

Việt Báo số 526, trong bài « Têm thuốc trừ là ở Tuyên Quang » :

...Và các nhà chức trách sở Y-tế cũng đã sang bên Canh Nông tìm cho các học sinh bên ấy chừng hơn 200 người.

Nếu mỗi năm học sinh Canh Nông được hơn 200 người thì đã phải to cho nghề làm ruộng ở xứ này. Nhiều năm nay mà số đó cũng chỉ tới 27 người, kể cả tự do dư thừa.

## Phơi phóng

T. T. Năm số 1, trong chuyện « Lũ quỷ đêm tàn » :

Nhưng chưa có một lý thuyết nào có thể mang phơi cái « màn bí mật » này ra ngoài ánh sáng mặt trời.

Phơi cái « màn bí mật » thì nó cũng vẳng chỉ là cái « màn bí mật » và nó cũng vẫn bí mật.

Thế thì còn phơi làm quái gì !

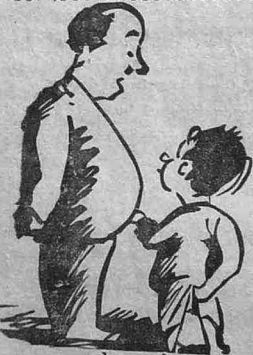
## Những hạt sương thơm

Nam-Cương số 15, trong bài :

« Cảnh hoàng hôn » :

...Những cánh hoa còn dang khê o khát hạt sương đêm để dành lấy chút hương thơm...

Phải dành chút hương thừa mới thơm được thì những hoa này cũng nên thái. Còn ở đâu có những hạt sương quý hóa ấy, sao không bả cáo cho những người thích làm dáng ?



## DÌ « GHÈ »

BỜ - Mày phải tắm rửa luôn cho chóng khô, tao ghét nhất những đứa náo ghê !

CON - Thế sao « dì ghê » thấy vẫn yêu ? ...

## Hom.. hồ

Cũng số báo ấy, trong bài « Căn đề ý đến nông sản phụ thuộc » :

Lúa là một hồ sản độc nhất của người mình.

Nếu vậy mình đến bị ăn thịt hết mất !

## Hành khách ưa thể thao

Việt Báo số 529, trong bài « Nan xe lửa tại Delat » :

Thời từ, từ nay phải chờ để bằng xe hơi và hiện thời chưa bán vé cho khách bộ hành đi xe lửa.

Đã đi xe lửa mà vẫn giữ tư cách bộ hành, những hành khách này chỉ còn có cách là bám lấy đầu xe và ra sức ngửa cổ mà chạy theo.

## Từ chân răng

đến kẻ toe

Chuyện Đời số 6, trong mục « Chuyện thơ » :

Tôi được biết nàng bằng xương bằng thịt, chứ không còn ngọc như cô Yên Lan hay cô Xuân Khai nào đó nữa.

Biết như thế thì bị « cần thận » làm nhĩ !

## Méo miệng chề lệch mồm

Cũng số ấy, trong chuyện « Thăng Hương » :

...Và nhớ lại cả một bài thơ Chú viết Cầu mà lúc bé Hương đã đọc ngọng ngiu ngọng ngiu...

Viết là ngọng «ngiu» ngọng «ngiu», tác giả cũng lại ngọng nốt !

## «Chúa Tàu»...

ngửi thịt

Cũng số ấy, trong chuyện « Vua Việt sang Tàu » :

Các chú lính khách ngồi dựa gốc cây, huếch mũi hứng lấy cái hương vị nồng nặc để ngao ngán trông quân hỏa đầu bưng vào trái những chiếc khay gỗ đựng từng tảng thịt chín tới.

Hắn là thịt đã ối thối rồi nên mới nồng nặc lên đến thế. Vậy mà các chú lính khách cũng huếch mũi lên hít làm gì cho nó khổ cái mũi ấy !

## Tây ghê !

Cũng trong chuyện ấy :

Đa Văn đặt một ngón tay lên môi ngất lờ !

— Suyt !

Ở thời Nguyễn Huệ, Đa Văn đã có cái điệu bộ chớp bóng rồi đấy. Sao không cho anh chàng huýt sáo luôn một bài Marseillaise ?

HÀN ĐÀI SAN



— Phải là bác làm lý thuyết định « lấy từ người » là

# VUI CƯỜI

Của Hồng-Son

## Trả lời đúng

Một người bộ hành đi đến ngã ba gặp một người đang ngồi đan rổ bên vệ đường. Người bộ hành hỏi thăm :

— Từ đây đến phố chính đi mất bao lâu nữa hở bác ?

Người đan rổ ngừng lên nhìn người bộ hành không nói không rằng. Đón là một người vira cầm vỉa điếc, người bộ hành lại thoăn thoắt đi. Đi được một quãng, bỗng có tiếng gọi rất đàng sau. Người bộ hành quay lại thì chính người đan rổ gọi mình

— Từ đây đến phố chính phải một giờ nữa

— Thế sao tôi hỏi bác lúc này bác không nói ?

— Vì tôi chưa biết ông đi nhanh, chậm thế nào. Bây giờ hãy ông đi như thế tôi mới có thể trả lời đúng được.

## Trong hiệu sách

Một cậu học trò nhỏ vào một hiệu sách.

— Thưa ông bán cho tôi một quyển tập đồ.

— Tâm xu một

— Thưa ông người ta bảo tôi có bảy xu.

— Bảy xu là giá sách hôm qua, hôm nay đã tăng lên tám xu.

— Vâng, xin ông bán cho tôi một quyển hôm qua.

## Không tiền..

— Anh ạ, không có tiền... người

ta không thể làm nên gì được.

— Ô, không tiền người ta cũng làm nên nợ được lắm chứ !

## Phân biệt

— Chỉ những việc làm mới kể, của nhời nói thì không cần đếm đến.

— Cái đó cũng không hẳn. Nếu anh đi dành một cái giây thép, thì lời nói sẽ được cần đến đến ngay.

Của Nguyễn Thu

## Hiều lầm

— Máy có sợ Quan-công Sứ không ?

— Không, việc gì mà phải sợ.

— Tại sao ?

— Ông Quan-công bằng sứ thì sợ quái gì.

Của X.

## Câu chuyện thương tâm

Vợ chồng hương Hực làm gà. Vợ sửa soạn ăn thì có hai người bạn đến. Hương Hực mời lời. Nhưng hai bạn tưởng thật ở lại ăn. Thấy hai ông bạn ăn giá quá, hương Hực tìm kế rồi vung sà xằm nết mặt để cho hai bạn nghe câu chuyện thương tâm : « Tôi có nuôi cặp gà, con trống và con mái, nhưng không biết quân nào chơi ác bắt mất con trống. Con mái tôi ấy buồn, gầy hẳn đi rồi mãi nó đỡ ghèn, miệng nó thường truơ bọt và nó hay dùng cú xù. Cũng tưởng nó hết buồn thì mập lại, nào dè... sớm mai này nó nằm đây đánh dạch rồi tắt nghỉ...

Nói đến đây hương Hực thở dài, ra dáng thương tiếc. Nhưng hai ông bạn có lẽ còn thương tiếc hơn ông chủ nhà nên không ai bảo ai mà cùng buông dũa một lượt, ngồi ngắm nghĩ...

Melle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

# MUÔN ĐẸP LÀ GÂY HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Da trắng mịn tươi đẹp mái 2p. 3p. một hộp — Xoa hóa chất tẩy, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, mượt đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chùng cá (khô) nhân không còn vết thâm, không phát lại) nổi sần nơi mặt, đều giá 1p. 2p. 3p. một hộp — Tóc mọc, dăm rả, làn nhang sạch lấm, se, lông mày mọc thêm, vết sơn trâm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mũ) đều giá 2p. 3p một hộp — Thuộc trẻ đẹp lại, tươi da, xanh tóc, uống 2p. 3p một hộp — Mền phàn, mền da lụa dằm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massosein 20p, mặt nạ cao xu, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 86p.00. Máy uốn lông mi Op90. Rất đủ đồ sửa sắc. Ở xa xin gửi lnh hóa giao nhận, lấy hàng ở nhà giặt thép hay ga rồi trả tiền lại đây. Hời gì xin kèm theo tem để trả lời.

## Mỹ Viện Amy

26, Hàng Than — Hanoi



Trăng bạc đỏ đi sắp ba. Một tay ông vơ tiền của làng đất bên chân, một tay ông gạt tiền đất bên lẽ, mồm nói thật nhanh:

— Lễ này về. Tôi đã báo lễ về! **Nhieu G.** den quá nhỉ? Được của cái một tiếng thì lại bị về! Hỡi tôi nghiệp! **Nhieu G.**, một lão đầu bà, mắt nọt, râu cụp xuống, nhìn ông Phó, ngạc nhiên:

— Ông này lạ! Ông xuống lễ về bao giờ thế! Ông?

Ông Phó trừng mắt: — Có họa tai anh tôi! Và mắt anh toét! Nếu tôi không nói lễ về, thì sao tôi lại nghe tiếng được! Hỡi! Hỡi! Ràng rại tôi nghe thấy mồm tôi nói lễ về, cơ mà!

**Nhieu G.** quát toang lên, sắp sửa húc đầu vào ngực đến để ân vạ.

**Tuần phát** xộc nách tôi hân di. Tôi còn nghe hân gầm rít, đầu ngoài bực tở:

— Đánh thế à! Chó! Ăn hiệp! Đồ cầy thề, bắt nạt! Bắt nạt cả tháng khổ giàng này à?

**Nhieu G.** còn nói nhiều tiếng nữa, nhưng không thành câu, sau bàn tay sát của tên tuần.

**Linh về**  
Tôi vừa ngủ trưa dậy, còn ngồi bên nhà chú ông K. Một cụ đàn bà với lượt thướt, chai qua đầu vào, nháy xò lên thềm. Thoạt trông thấy chúng tôi, cụ chấp tay vái lấy vái để. Rồi cụ xông vào trong buồng.

Chúng tôi theo vào. Cụ xăm xăm chạy đến bên cái võng, trong có đặt đĩa chân bẻ con daga bẻ của ông K. Cụ vò lấy đĩa bẻ, óm chặt vào lòng, rồi ngồi luôn xuống võng, mồm m om nhà lên. Đưa bẻ giạt mình khóc thét, rầy rụa. Mụ ru thút to bằng một câu van xin:

— Lấy cụ và lấy các ông, cho con ngồi nhợt một ít thôi, à à! Con vừa mới ở cũ xong, ư ư. Nó mà bắt thì con chết mất ở ở!

Mắt mụ tát nhợt, mẩy cái bèo xinh xinh con bám trên tóc ướt bé, trên mắt, trên cổ và quần áo mụ.

Ông K. giằng lấy đĩa bẻ: — Bỏ nó ra. Ướt thề mà dám óm lấy con người ta ấy! Nó mà phải lạnh thì chửi dưng có trách số.

Mụ vẫn ru; yền trí tù là tội nặng nhất, mụ hen cổ với ông K.:

— Vâng, con bằng lòng cho ông bả tù là cùng! ở ở.

Ông K. vẫn nhất định không nghe, Ông vừa nói:

— Cho chửi trở vào trong tủ bát kia vậy!

Thì một anh lính vác súng có lượt lễ xông xộc bước đến, lễ phép xin lỗi... Hân nhìn qua một lượt, hai lỗ mũi phồng phồng như đánh hơi. Chợt nhìn thấy vết nước có lẫn cả bèo. Hân nhợng. Ông K. phải nói đỡ:

— Con chó ở nhà nó chủ cần bậy ấy mà. Cụ lớn nhà tôi sai quân nó xuống ao. Nó lại vừa bò về, vừa đi vưa rừ mình đây, thấy gì!

Anh lính cười: — Thế ra chó của cụ lớn... Chắc chó to lắm! Như người thôi!

# Làm dân

Võ thư hai. — **«Quyết tiền quan»**

Ông Phó N. đã kể với tôi cách ông đòi tiền lại quan, nghĩa là vô thế nhất. Còn cái võ thư nhì, tức là sau vụ bị bắt bạc này, cái võ ông quyết tiền quan. Tôi lại để ông kể:

— Cái đêm có ông đứng xem đánh đờ, tôi thua. Tôi liền nhất định họp ban ngày hôm sau, lấy hồ để gỡ gạc. Bất đờ không biết dứa nào đã đi báo. Lính phủ về. Có đủ súng ống, lưỡi lê sáng chói. Nó đuổi, tôi chạy phura sang bên bác tôi vào buồng đóng cửa lại. Ấi chà! Một anh

lê dăm dăm cửa thình thình. Bác tôi xuống nó lấy nê bắt bạc để phả nhà chơi, mới chửi cho một hồi. Cụ cằn, cụ việc vàng vắn dạ dạ mà lúi lúi thủng. Nhưng dù sao mình cũng lui vĩa, chột dạ đến vài ngày.

Tôi trốn được, đã danh. Nhưng họ đã bắt bạc trong nhà tôi. Thì ít ra cũng phải có người ra mặt nhận rằng đã cho thuê nhà giả. Thành em tôi đành ra gánh vác trách nhiệm đó làm «người rơm» vậy. Họ bắt nó lên phủ, rồi giam trong nhà pha H. Đ. đợi ngày xử.

Nói đến đây, ông chia cho tôi xem một cái thư đã nhàu, viết bằng bút chì, của em ông từ nhà giam gửi cho ông bằng cách nào không biết. Tôi đọc kỹ một đoạn này:

— Anh Phó a. Tháng A., Trương A. cũ làng ta ấy mà. Em gặp nó. Nó nhận em thế này: «Tao hành hạ mấy đây, tức là hành hạ anh mày. Anh mày, tao gửi nó cái đầu ọp ẹp trên cơ nó đấy». Rồi nó bắt nạt em đến tở hình tở tợ. Nó bắt em đóng tưởng cho nó xem. Em có biết tưởng là cái gì. Nó bắt em quỳ gọi nó là «gia đình», lại xưng «con» với nó. Hát sá, giờ, lại xưng «con» với nó. Hát sá, giờ, lại xưng «con» với nó. Hát sá, giờ, lại xưng «con» với nó.

Rồi nó bắt cả em rợn «phân» nữa. Chuyện «phân» từ thủng này sang thủng khác, mồm hát: «Hào a!» hay là: «Không biết nhục là cái gì, a!» Thử là cực quá. Minh, một con giống cháu giống, đã từng làm thầy thông đó...» vãn vãn.

Ông Phó lắc đầu:

— Ấy là chưa thành án đấy! Mới có vài hôm mà nó đã khổ đến thế rồi. Cho nên tôi to tợn quá. Tôi vốn là

chính phạm đang tại đày. Nhưng cũng liều lên phủ rồi thăm tin tức. Thế nào quan trông thấy tôi. Quan cho tôi gọi tôi lại rồi «mời» tôi xuống chơi dưới trại.

— Ông bị giam?

— Giam lỏng! Mà vẫn được hát thuốc phiện như thường, và được lính đưa vào bác khách sang.

Đang hát, thì cụ «bộ» rô xuống chia cho tôi xem tờ bầm của quan về phía tôi:

«Tên phó lý N. nghiên hát, lêu lững, gá bạc.» Quan bầm thế thì còn gì là tôi nữa! Tôi xin khẩn một nén. Cụ Bộ lắc; sau nửa giờ thành 20 đồng. Trên công đường, quan cũng đòi một cách thất thã như cụ «bộ»: hai chục!

Tôi hen khất quan đến mừng 6, xin nộp. Lúc về, quan còn dặn:

— Đáng mừng sáu, câu nhè!

Mừng sáu không thấy gì, quan cho lễ đòi tôi lên. Gãi đầu gãi tai, tôi lại xin khất đến mừng tám. Tôi thế mãi quan mới chịu nghe. Mừng tám, cũng như mừng sáu, tôi vẫn lờ đi như thường. Mừng chín, quan lại cho đòi. Tôi dài xuống đất, chào: «Lạy cụ lớn a.»

Mừng mười có phiên tòa. Chúng tôi được trắng án.

Ông Phó nhói hơi, rồi nói tiếp:

— Tôi nghĩ cách đến ta quan bằng hai bàn tay trắng. Thoạt đầu, quan vẫn cứ găm mặt xuống án viết, lờ tôi đi, tỏ ý giận lắm. Tôi vãi dài xuống đất, chào: «Lạy cụ lớn a.»

Quan khẽ nói:

— Phái!

Tôi gãi tai, làm bộ ấp úng:

— Chúng con được trắng án. Cũng là nhờ cụ ỉn che trỡ và bầm che cho a...

— Phái.

Nay xin đem đầu cảm ơn cụ lớn.

Quan không hở hai môi, đáp:

— Phái!

Quan bỗng cho gọi cụ Bộ rồi hỏi cụ:

— Thầy đã đưa tờ bầm của tôi cho Phó lý N. xem? Xem kỹ rồi?

Cụ Bộ thật thà:

— Dạ.

Quan liền gặt đầu. Rồi nhìn thẳng vào mặt tôi, quan cười lại, truỵa:

— Thôi được! Cảm ơn cụ! Mời cậu về.

Tôi vãi dài, lui ra.

Ông Phó cười to, sinh sịch bằng mũi:

— Tôi đã bảo tôi làm phó lý, chỉ để nghịch chơi thôi mà ỉ!

(Còn nữa) **Trọng-Lang**

# TEINT MERVEILLEUX

Sans Apparence «Maquillée»



POUDRE TOKALON «PÉTALIA»

## INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant — rien qui rappelle le maquillage. Poudre de riz si fine et si légère qu'elle est réellement invisible sur la peau — personne ne pourrait jamais supposer que votre beauté n'est pas entièrement naturelle. Le secret consiste en un nouveau procédé étonnant «d'aérisation» suivant lequel la Poudre Tokalon est préparée Dix fois plus fine et plus légère qu'on ne l'aurait jamais crue possible. Essayez aujourd'hui même la Poudre Tokalon «Pétalia». Travaillez toute la journée au bureau, au magasin ou à la maison — votre visage n'aura jamais l'air congestionné ni luisant. Dausez toute la nuit — votre teint restera frais et charmant. Procurez-vous aujourd'hui même le teint d'une beauté captivante et durable que seule la Poudre Tokalon peut donner.

AGENT: F. Maron A. Rochat et C<sup>te</sup> 45, Bd. Gambetta — HANOI

# AN-THAI

GRANDS FABRIQUE DE POCHE-POUCHE 2, Rue Nguyễn-trung-Hiệp HANOI

?? 1936 XE KIỀU MỚI

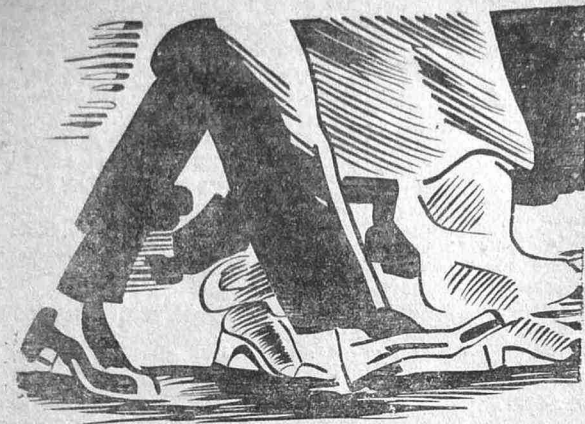
Gấp khi gió kếp mưa đen, Dùng xe «AN THAI» chng con cơ gi.

Có bán đủ cả: Vải, Sấm, Lốp xe đồ phụ tùng xe tay.

# Thước Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh đức như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đần bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chi em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây n. Vì Ta cũng công nhận là không đần bằng. **LẬU MỚI MẮC**, tiện tiện tức, buổi, xót, lảm mủ nên uống đàng số 14 giá 0p60 một ve. — **MẮC ĐÀ LẬU**, tiện tiện thông, không buổi, ít mủ, có người sáng đây mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đục và lảm vẩn (filaments nên uống đàng số 15 cũng 0p60 một ve.

**BÀO - AN - ĐƯỜNG** — 22bis Route de Huế — HANOI



ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

**Y**ÊN LẶNG một lúc rồi chàng nhắc lại :

— Trước tôi cũng tưởng thế, hay nói cho đúng, tôi không tưởng gì cả. Nhưng dần dần...

Chàng không biết có nên ngờ cho Loan biết những ý nghĩ không hay gì của mình đối với chính người mà đang lẽ mình phải yêu, phải trọng. Chàng nói một câu bình phẩm chung :

— Giàu một cách thẳng thắn cũng đã khó chịu rồi, huống hồ giàu một cách không xứng đáng. Người ta ngoài cái ăn mặc, còn có cái liêm sỉ.

Loan hỏi :

— Thế ra những người làm quan mà giàu là không có liêm sỉ ?  
— Tôi không định nói thế. Và lại cũng chẳng biết thế nào mà mới. Tôi chỉ thấy... Tôi chỉ thấy sự giàu sang của tôi, của cả nhà tôi... như là một cái nhục. Tôi thấy thế... nên tôi mới đau khổ.

Loan nhìn Dũng lo sợ :

— Sao anh hay nghĩ lối thôi thế... Em cho cứ như anh thì một đời khổ. Lúc nào em cũng thấy anh bản khoăn về những chuyện không đâu. Sao không được mãi như độ ngồi chờ bắt đom đóm...

Thật ra Dũng cũng không lấy điều đó làm đau khổ lắm như ý Loan tưởng, nhưng chàng muốn nói quá ra để gọi lòng thương của Loan, mong Loan để tâm đến chàng hơn.

— Nhưng khổ nhất là tôi sống trôi vơ ở trong gia đình. Đối với tôi chỉ có tình bạn là quý nhất, thế mà các bạn thì toàn ở xa cả... Gần tôi chỉ có...

Dũng ngập ngừng không dám nói hết câu. Loan đỡ lời :

— Em cũng thế. Gia đình em tuy có êm ấm, nhưng chỉ có những người yêu mình mà không có người hiểu mình.

Câu nói của Loan phân tách

người yêu với người hiểu khiến Dũng trở nên mạnh bạo. Chàng nói tiếp can bỏ dờ :

— Gần tôi chỉ có anh Trúc và cô. Nhưng anh Trúc thì ít khi được gặp, còn cô thì tuy gặp luôn nhưng gặp cũng như không. Giá có đối với tôi cũng như một người bạn giai.

Loan nói :

— Rồi Loan nói luôn thật mau đề khỏi có một lúc yên lặng ngẫm nghĩ rất khó chịu sau mấy tiếng tro trên ấy :

— Từ ngày bỏ học về, em hình như không có bạn nữa. Cũng may mà có chị Thảo. Nếu không, em cũng như tù giam lỏng, quá anh nữa. Đấy, như hôm nay, giá không có bà bà mắt thì cũng chẳng được sống chân đi xem tỉnh Hanoi.

Nàng cười nói tiếp :

— Thế mà mãi vui chuyện quen cũ xem nữa.

Ánh trăng đương mờ bỗng sáng hẳn lên. Gió đưa tà áo Loan khê chạm vào tay khiến Dũng suy nghĩ mình đi sát gần bên Loan quá. Chàng nhớ đến hôm lễ thọ và cái mơ ước được đi chơi với Loan trong vườn có thơm, gió đưa tà áo nàng phơ phất chạm vào tay em như một cánh bướm... Dũng không dám quay mặt nhìn Loan ; chàng chỉ thấy bên chàng có một bóng trắng hoạt động, nhẹ và thơm, lúc sáng hẳn lên dưới ánh trăng, lúc mờ đi trong bóng cây lưa thưa. Dũng nghe rõ tiếng chân bước của Loan nhịp nhàng xen với tiếng chân chàng bước. Quả tim chàng đập mạnh... Chàng như trông thấy trước mặt bàn tay hơi rung rung của Loan, hôm nào, cỡi những quả đậu non trong rã, chàng nhớ đến cái cảm tưởng ngây ngất được thấy đôi môi Loan mềm và thơm như hai cánh hoa hồng ; bao nhiêu thèm

muốn ngấm ngấm bấy lâu trong một phút rạo rức nổi dậy. Bốn bàn chân vẫn bước đều đều... Chàng nghĩ nếu lúc đó ngừng lại thì Loan sẽ cũng theo chàng ngừng lại ; chàng sẽ đưa cánh tay đỡ lấy Loan và miệng chàng sẽ nói câu mà chàng vẫn thầm nhủ với Loan đã bao lần trong giấc mơ :

— Anh sẽ yêu em trọn đời.  
Sự yên lặng của Dũng khiến Loan thốt nhiên giật mình lo sợ. Nàng nói :

— Ta phải nghĩ đến về thôi. Me em mà thực dậy thì chắc me em mong lắm đấy.

Ngừng một lát, nàng lại nói tiếp :  
— Đề khi về sẽ lại thăm chị Lương. Bây giờ khuya rồi, đến thăm không tiện.

Dũng nói :  
— Anh cũng đương nghĩ như em.

Chàng vội đưa tay lên miệng :  
— Chết chửa ! xin lỗi cô.

Loan sung sướng :  
— Cứ gọi thế cho thân mật. Anh không là anh của em hay sao ?

Về đến khách sạn, Loan hỏi người hỏi :

— Có ai hỏi chúng tôi không ?  
— Bẩm, từ lúc cậu mơ đi đến giờ không ai hỏi cả.

Dũng và Loan nghe hai tiếng cậu, mơ, đưa mắt nhìn nhau mỉm cười. Dũng nói :

— Đùng gọi thế, chúng tôi là hai anh em... Trong buồng có

hỏi không ?  
— Bẩm không.

Dũng đứng đợi ở ngoài cửa nghe ngóng. Một lát sau Loan bả tú hỏi Loan :

— Còn chưa đi ngủ. Tao mệt quá, ngủ được một giấc ngon.

— Thưa me, còn sớm. Con đứng ở cổng xem phố vui quá me ạ.

Bà tú hỏi :  
— Anh đâu ?

Loan đáp :

— Thưa me, anh con để cũng đi ngủ rồi.

Loan mở cửa gọi bồi. Thấy Dũng còn đứng đấy, nàng lấy tay ra hiệu bảo Dũng về buồng ngủ. Dũng để mấy ngón tay lên miệng làm như đã đoán được Loan bảo không được cất tiếng nói ; thực ra chàng muốn dùng cách kín đáo ấy để hôn vụng Loan, không cho Loan hiểu.

Dũng để nguyên cả quần áo, jên giường nằm. Chàng vát tay lên trán mở mắt nhìn đỉnh màn rồi chếp miệng, thở mạnh luôn mấy cái, sung sướng nhắc lại những câu Loan nói đối me :

— Con xem phố vui quá me ạ ; anh con để đã đi ngủ rồi.

CHƯƠNG V

Thấy trong rá đã đủ lá ngót để nấu được bát canh, Loan quay trở vào. Nàng nghĩ bụng :

— Thấy vẫn thích ăn canh rau ngót. Hôm nay phải cố nấu thật ngon.

Nhưng nghĩ đến ba cái bản

CÔ VIỆT-LAN

Nữ viên chuyên khám nghiệm và điều trị bệnh tình và các chứng bệnh của phụ nữ : Khí hư, huyết hư, kinh nguyệt bất điều, đau tử cung, băng huyết, v. v...

Chữa khoán : LẬU nhẹ 3\$. GIANG-MAI, HẠ-CAM nhẹ 5\$ (có giấy cam đoan không khởi trả lại tiền.)

LÔNG-CẶM, chữa khoán theo phương pháp riêng không phải nhổ hay kim cắt, có thuốc sòng bắt lông mi mọc quay ra.

ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIÊN 32, Rue de la Citadelle — Hanoi



trường cây còn lại, nằng không chắc  
cánh có thể ngọt được. Thốt nhiên  
Loan thấy rạo rục, thôn thừ ;  
nằng thờ dài luôn nằng thật ; và  
chớp mắt thật mau, nhưng không  
kịp giữ hai giọt nước mà đã ứa  
ra từ từ chảy trên má.

Loan đưa tay áo lên lau mắt ;  
chiếc áo trắng độc nhất của  
nàng vì cũ quá nên vài ở tay đã  
rách thành mấy khoanh vòng  
tròn để hở cả da.

Sáng hôm ấy ông tú phải từ  
biệt bà tú và Loan để lên Hà-  
giang dạy học ở nhà ông Bô, một  
người bạn học cũ ; ông đi có lẽ  
vài năm mới về và có Quỳnh đi  
theo ông để hầu hạ và giúp ông về  
việc học thuốc. Loan buồn khóc  
không phải vì cơ cha đi xa mà  
buồn vì cuộc đi mưu kế sinh nhai  
ấy đã tỏ ra rằng nhà nằng thật đã  
đến lúc khánh kiệt rồi. Mấy hôm  
trước, ông tú bà tú gọi nằng  
vào phòng và cho nằng biết tin  
ấy. Ông tú nói nhẹ và ngưng  
ngập bình như rất lấy làm xấu  
hổ và có lỗi với con. Trong bóng  
tối mờ mờ, Loan thấy mẹ đưa  
vạt áo lên lau nước mắt. Ngay  
lúc đó, thốt nhiên nằng nghĩ đến  
Dũng, đến cảnh giàu sang của  
nhà Dũng, của ông tuần, người  
bạn học cùng đỗ một khoa với  
ông tú. Ông tuần thật không có  
lúc nào phải xấu hổ với con vì  
nghèo túng như cha nằng. Loan  
lại nhớ đến câu của Dũng khi  
nói chuyện về sự giàu sang của  
ông tuần :

« Tôi thấy sự giàu sang của  
tôi, của cả nhà tôi như là một  
cái nhục.»

Loan không thể hiểu được câu  
của Dũng ; ngay lúc đó thật tình  
nằng cũng đã như cha mẹ nằng  
cảm thấy rõ ràng sự nghèo túng  
mới là một cái nhục nhà cần che  
đậy, chứ không phải cái giàu sang  
không chính đáng của nhà Dũng.

Loan tự an ủi rằng bà tú vẫn  
ở cạnh nằng và cái ý nghĩ làm  
việc để nuôi mẹ khiến nằng trở  
nên vui vẻ và phần khởi hơn  
trước.

Loan bụng mâm cơm lên nhà  
trên. Chợt nghe tiếng ông tú,  
nằng ngừng lại nghe giọng. Ông  
tú nói :

— Cái cậu hai Đình tính có  
phần buồn sần hơn bố. Đã thừa  
cơ bất bí mưa rả lại còn trừ đi  
vay đóng bạc của thằng Quỳnh  
vay năm ngoái. Cha nào con ấy,  
một lũ như nhau cả.

Giọng ông tú nói vẫn đều đều  
vì ông không bao giờ gắt gỏng to  
kiếng, nhưng Loan biết là cha  
nình đã tức giận lắm. Loan vội  
tươi nét mặt bưng mâm cơm  
vào, vui vẻ cười nói :

— Cơm nóng, canh nóng, mới  
thầy, mới anh lại sợi ngay kẻo  
ngươi thì hỏng hết. Sáng hôm nay  
lại mát giới như giới mùa thu...  
Loan nhìn ra sân :

— Không khéo giới mưa to  
mất... Me sỏi luôn thế để con  
lấy thêm dưa bát.

Loan ngồi bên cạnh nồi để sôi  
cơm. Nằng nghĩ đến câu nói sau  
cùng của ông tú và vằn khó chịu  
vì cha mình đã bình phẩm một  
cách không công bằng, vì dưa  
cả năm coi Dũng cũng như Đình,  
Trưởng. Nhưng nằng không dám  
tỏ ý bênh Dũng.

Vừa lúc đó, Dũng sang chơi.  
Loan nhìn cha, dò ý và nằng  
sung sướng khi thấy cha mình  
vui nét mặt hỏi Dũng :

— Cậu sang chơi sớm thế ?

Dũng nhìn cái hôm sơn quang  
đầu để trên phan mỉm cười nói :

— Cháu sang tiễn bác. Bác đi  
lần này chắc vài năm mới về  
được.

— Sao cậu biết ? Nhưng ở bên  
nhà...

— Không, ở bên nhà không ai  
biết cả, tưởng bác như mọi lần  
đi chữa bệnh các nơi xa.

Bà tú nói giọng thân mật :

— Chỉ có anh Dũng là có tính  
ân cần...

Ông tú tiếp theo :

— Bác đi vắng lâu, ở nhà có  
việc gì nhờ cậu lo liệu giúp...



Loan sung sướng nghe những  
lời nói chuyện và thăm cảm ơn  
cha mẹ. Lúc bấy giờ nằng mới  
ngẩng lên mỉm cười chào Dũng.

Nằng nói với ông tú :

— Thầy với anh đi, nhà lại  
vắng tanh. Mà lần này vắng đến  
mấy năm...

Nói xong nằng nhìn Dũng như  
có ý thăm hỏi Dũng :

— Nhưng đã có anh.

Nằng chép miệng nói tiếp theo,  
mắt vẫn nhìn Dũng :

— Đi bao giờ cũng buồn.

Nhưng người đi không buồn lắm.  
Buồn nhất là người ở nhà.

Dũng hiểu ý Loan ; chàng nói :

— Nhưng ở đời tránh thế nào  
được những sự biệt ly. Có buồn  
gần nhau mãi không biết rằng  
những lúc ở gần là quý...

Loan tiếp theo :

— Miễn là đừng đi xa mãi mãi  
cả đời.

Bà tú không hiểu, vội ngắt lời  
Loan :

— Có này chỉ được cái nói gở.

Lúc ông tú và Quỳnh sắp sửa  
ra xe thì trời vừa đổ mưa to.

Dũng nói :

— Mấy hôm nay đôi tiết trời  
chắc là bão rồi ở đâu về.

Loan tiếp lời Dũng :

— Hay thầy và anh ở lại hôm  
khách đi.

Bà tú nói :

— Hôm nay được ngày, mưa  
bão cũng không sao.

Loan mỉm cười :

— Lúc nào me cũng hy vọng  
hảo huyền ở ngày lành, giờ tốt.

Việc không ra gì thì đầu giờ tốt  
cũng vẫn không ra làm sao.

Dũng nhìn ông tú ; trên vẻ mặt  
hiền lành và lúc nào cũng buồn  
bã của ông, Dũng nhìn thấy rõ  
hết cả những nỗi đau thương

của các nhà nho lỡ vận chỉ còn  
sống để nhớ tiếc thời đại cũ và  
vẫn phải chật vật để mưu lấy  
cuộc sống thừa ấy. Loan đưa cho  
Quỳnh một cái gói học vải đỏ  
và mỉm cười nói :

— Me đã lại khóc rồi, kia.  
Anh Dũng, anh đừng về vội. Em  
lay anh. Khổ quá, khóc lại càng  
buồn thêm chứ có ích lợi gì đâu.

Loan vừa nói vậy vừa cúi mặt  
kéo vạt áo lau nước mắt. Nằng  
lại ra đứng tựa vai vào thành cửa  
nhà mưa rơi rồi thôn thừ nói :

— Đói em chẳng được lúc nào  
là lúc vui.

Dũng ngồi xuống phan nói :

— Bác khóc, có cụng khóc, rồi  
cò bắt tôi ở lại.

Loan nói :

— Tại me em khóc trước, em  
cũng bắt chước.

Câu nói tự nhiên khiến Dũng  
và bà tú mỉm cười.

Bà bảo Loan :

— Con không lấy chề pha nước  
anh soi.

Loan lau sạch nước mắt, quay  
lại nhìn Dũng :

— Còn nữa bao chề tàu, con  
gói đưa thầy con rồi.

Dũng nói :

— Sang tôi chưa ăn gì, uống  
chè tàu cần ruốt ngay. Bác và cô  
ăn cơm chưa ?

— Chưa, mới có thầy em ăn  
thời. Bây giờ nghe chừng em đã  
thấy đói.

Loan lại nhìn ra ngoài mưa ;  
Dũng nhìn cười vì thấy Loan  
luôn luôn nhìn trời mưa. Nằng  
hình như bản khoăn điều gì.

— Mưa này thì còn lâu lắm  
mới tạnh... Hay anh ở đây ăn  
cơm với me em cho vui.

Bà tú vội nói :

— Có này hay quá. Cơm có gì  
mà đảm mới anh soi.

Loan hỏi Dũng :

— Chắc anh không từ chối.

Dũng nói :

— Tôi không từ chối.

Loan vui vẻ nói thật mau :

— Đây, em biết mà. Chắc anh  
cũng đã đói rồi. Để em đi làm  
cơm ngay. Cơm sẽ rất nhiều đồ  
ăn, nhưng phiền một nỗi chỉ  
toàn những món rau cá.

Dũng đáp :

— Ăn rau mát ruốt.

Loan mỉm cười :

— Em cũng nghĩ thế. Nhất là  
hôm nay lại m t giới.

Nằng bỏ giày đi chân không,  
vội cái nón lá che đầu rồi bước  
vội ra sân.

— Có đi đâu thế ?

Loan ngừng lại rồi cứ đứng  
dưới mưa ngoài nhìn Dũng :

— Anh hỏi gì cơ ?

Một cơn gió thổi mạnh ; vẻ  
mặt tươi cười của Loan qua bức  
mành lam bằng và ngang dọc đan  
nhau trước gió, làm cho Dũng có  
một cảm tưởng như giọt mưa  
chàng nghĩ đến những cây đàn  
đàn chàng đã được trông thấy  
ở dãy hoa trắng ở một góc ao  
hay góc ruộng, những buổi sáng  
sớm còn lạnh sương.

(Còn nữa)

Nhất Linh

# GIỮA HANOI ĐẸP

PHÔNG - SỰ NGÀN của TRỌNG - LANG

## NHỮNG BỮA CƠM TỰ NHIÊN

Miếng ăn mà ta nuốt, khi không cần tới, tức là miếng ăn mà ta đã cướp ở dạ dày kẻ nghèo.

(Gandhi)

### Tiệc ốc

**C**HỢ Hàng Da. Dầu ở tỉnh, dầu ở quê, người ta đã nhận thấy một điều này: bên cạnh một đồng rạc, không còn bóng những con chó lạc nữa. Ngày nay, chó đã nhường chỗ cho người rồi!

Tôi đã theo xem một cụ mù nghèo khổ, ăn con, ăn... ốc, cạnh một đồng vò ốc luộc.

Mụ chọn những con ốc to nhất, đã thủng vỏ một nửa, nhưng còn lòng thông một chút đen, hay chút cứt ốc. Rồi mụ đưa lên miệng, mốp má húp thật mạnh như người ta húp trứng gà chín giòn.

Mỗi lần húp xong, mặt mụ vẫn rúm ró đăm đăm, vì đói, vì nắng, như tươi tắn ra. Một vệt mồ hôi, nhả nãi, lặng lẽ thoáng qua trên mặt như một người ốm vừa gượng ngồi dậy uống thuốc xong.

Hai mắt mụ ướt như hai vết thương đã thu nhỏ, vẫn đờ đẫn như thường.

Thằng con mụ, quẹo tay như đôi ăn hay đôi đồ chơi.

Mụ gât khê một tiếng, hơi rần ngứa nó ra. Mụ để nó nằm khóc đọi như vậy, mà chêu chạo nhún bằng răng của cái chất đen nhầy nhụa, mụ vừa húp được ở một con ốc to. Xong, ghé mồm mớm cho nó. Thằng bé khóc rẫy, lè ra. Mụ lấy ngón tay xam xít, vệt gọn vào mồm nó. Cho đến lúc nó đã nuốt.

Mụ vuốt ngực cho nó mà nũng nịu:

— Tao ơi! Con nhà lính mà tinh nhà quan đấy!

...Rồi mụ đứng giậy. Vì mụ vừa ở được một con ốc thôi.

Mụ ném nó vào giữa đồng ốc.

— Thôi sặc thể này, mà cũng mua được, thôi!

Nghĩa là mụ mắng người đã có tiền mua ốc, như một người nột trợ mắng con sen vậy.

Bữa « ăn » của mụ, vì thế mà xong. Mụ bước đi, còn nhìn lại, để nhường chỗ cho « người chực » khác.

Người khác đấy là một thằng bé chỉ còn béo có cái bụng, mắt trắng dã lơ đờ. Tóc nó lồm chồm như lúa héo, mỗi nó viên một lần da

đen bóng.

Nó lử khử cầm vài con ốc, chọn đi chọn lại, ngắm nghía, người hìl mõi. Trông vẻ thì như nó lồm lồm.

Nhưng thấy nó uể oải ngồi xuống, chống khuỷu tay vào đầu gối mà nhin.

Ngàn ấy cứ chỉ có lẽ đã làm cho nó mệt quá. Hay là nó uể oải « khảnh » ăn như con nhà giàu?



Nó cũng không buồn cựa cày, khi mụ kia từ tế mách nó:

— Còn nhiều lắm, mảy a! Chọn những con to mà ăn.

Tôi nhìn theo mụ này. Thấy mụ đã nhứt được một góc mĩa vừa đỏ vừa mồi. Mụ lau vào áo cho sạch, trước ăn, rồi mớm nước cho con.

Thế là đã có ăn. Lại cả tráng miệng nữa.

### Rau bung

Phố Cửa Đông. Bên cái lò hừng hực của một nhà thợ giặt, một ông cụ thổi « cơm » ăn. « Cơm » nghĩa là: mấy cái củong rau mướng già cỗi, vặt nhỏ, và vài quả chuối tiêu xanh héo, bấu nhỏ thành từng

miếng to bằng cái keo bột một. Hoi thì nhứt được ở một đồng rạc.

Lão cho hai thứ đó vào một cái hộp tròn đóng nút cũ, đổ đầy nước lã. Lão lăn bọc lấy ra một gói muối con vệt vào « nôi bung » đó, rồi đặt ghé nhờ nó lên mặt lò.

Nước sôi được hai dạo. Một người thợ giặt đã giục tấy lên:

— Thôi chín rồi. Bè ra mà chen đi thôi, ông cụ!

Lão chắc lưỡi, nghĩ một tí, rồi lấy vạt áo lót tay, khệ nệ bung nôi bung ra một chỗ vắng vẻ.

Đã lâu lắm, tôi mới lại được thấy một người ăn từ tốn, giông đặc, ngon lành như lão.

Thấy tôi nhìn, lão nhe hết mấy cái răng cái má đã tro rỏ trắng ra:

— Vô phép ông nhè! Đói quá đi mất!

Tôi nhìn chỗ lão ngồi: cái miệng công ngang một cái chuông tiêu!

Tối sức nhớ đến câu của De Lafonchardière: « La soupe est chaude. La vie est belle. » (Súp nóng, đời « tốt đẹp »).

Đến bây giờ tôi mới được hưởng hết cái khoái đau đớn của người xem văn...

### Một bữa cơm thật hiệu

Giữa phố hàng Bông. Một người trai trẻ, tầm thước, quần áo cộc năm, nằm vật trên hè, bất tỉnh linh như một người ngộ cảm.

Một anh thiết tha bảo cho mọi người biết:

— Nó đói là đi đấy! Chả việc gì! Cứ nó là khỏi tất!

Một nhà cho đầy tờ bung cơm ra. Người bị nạn nhìn cơm, rớm nước mắt. Người ta liền nghĩ được một cách: và vào mồm cho hẳn.

Hết bát trước. Rồi hết bát sau — thật là cảm động sâu xa, khi người ta thấy không bao giờ

người Annam lại đói như hôm nay.

Gã kia ăn đã no, thì sao? Chác nó no, nhưng thực? Thật ra, nó đói, nó đói, những đồng xu mà nó nuốt xoa rũi vào tận đáy cổ.

Người ta có cảm thấy nó là một vật thiêng liêng, thì phải là anh xuýt chết đi.

Nó còn nằm nữa, nằm ở đây, không có một người sự: nó, rồi kêu ầm lên:

— Chết chưa! Các cụ! Thôi, nó vỡ đấy mà! Ha-nội con cái mèo của nó nữa!

Nó đã gặp tri kỷ rồi.

Mọi người chung hàng vò, nhiên khi thấy nó tung tăng chạy nhanh như một con ngựa.

Người ta cười nó là kẻ đi ăn và thóa mạ hết điều. Nhưng mụ ta có nghĩ rằng nó đói thật, nếu nó không làm như thế, chẳng ai cho nó ăn không?

### Một kết quả, có lẽ, của bữa ốc

Ban ngày, giữa phố Vạn-an, ngay cửa một nhà có đầu. Mụ mụ ăn xin nằm rần xuống hè. Mụ như hấp hối. Còn chút tàn mụ thu vào hai đầu gối để quặt chặt lấy hai con, con bé lúm. Hừ đưa ngoác ngời yên, như chửi sặc thối miên của tình mẹ chắp.

Mọi người qua lại đều bui mắt, ngánh mặt đi.

Vì mụ và con mụ đều có khắp người, lên cả đầu cò, mụ chắt phan lỏng.

Mụ mắc bệnh tả.

Tôi có ý nghĩ này, chắc giống ý nghĩ của thành phố Ha-nội:

« Ăn cứt ốc đổ đi trong đồng rạc, ăn rau quả xanh là những cái rác sạch sẽ hơn, rồi uống nước lã, làm gì mà chẳng chết! »

Nhưng lại có ý nghĩ nữa, lần này chắc khác thành phố:

« Ha-nội đô sộ đẹp lắm. Nhặt lá đã luôn luôn có một lũ người ăn thiu, sống ngác ngoài bên đồng cỏ, hay là bằng một chút lòng trắc ẩn, để làm bãi nổi cái đẹp đó lên. »

Chợ Đồng-Xuân, chợ Hàng-Da, chỗ nào có rác, là có bóng những người đói. Tôi chưa nói đến vùng ngoại ô, cạnh nhà Tê-Bần, những chỗ lấy khách hàng thường ngày cho nhà thương thì, những chỗ cùng nhiều « lính » cho « quan

Trọng Lang

## Lậu kinh niên...

Mắc lậu kinh niên sáng ra tí mù (goutte militaire) hoặc thừe khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tí mù là do trùng lậu đã ăn xưng sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mù nhưng trong nước tiểu nhiều vẩn là do trùng lậu đã ăn xuống khoét đục trong thớ thịt. Kịp dùng thuốc lậu số 13 của

## ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — HANOI

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ: Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Haiphong, Quang-Huy

Haidrong. Ich-Chi 41 Rue du marché, Ninh-binh



**Chăm**  
**2.20**  
**BAC**  
**AI**  
**NE 100 TONG DOC PHUONG Cholon**

**CAM-NHIỆT**  
**CÓ**  
**BAN-TRAI**  
**KINH-PHONG**  
 Thời bình 15 Phức  
**BÁN KHẮP NƠI.**



serv. pub. KHANG KIEN 438  
**ĂN GÌ MÀ BÉO ?**

**XÃ XỆ CON** — Ôi làng nước ôi ! Bô tôi ra.  
**NGŨNG ĐỰC** — Quác ! quác ! Hai em mây ăn gì mà chóng béo tốt thế ? quác ! quác !  
**XÃ XỆ CON** — Ôi làng nước ôi ! Thì ông ngỗng hãy bảo bà ấy bô tôi ra đã nào.  
**NGŨNG ĐỰC** — Quác ! quác ! Không, không, nói ra mới bô. Bà mây cầm chắt vào, xé nó ra. Quác ! quác !  
**XÃ XỆ CON** — Ác quá ! Ủ thì nói, hai em tôi trước bị bệnh cam ran, gầy còm xanh xao, sau được ông Lý Toét mach mua thuốc « Khang-kiên Cam tích tán » uống mỗi đũa 2 lọ thì khỏi, ăn uống như bô mộng, nên béo tốt thế. Tôi nói hết rồi, xin ông bà ngỗng bô tôi ra.  
**NGŨNG ĐỰC** — Thế hiệu Khang-kiên ở đâu ?  
**XÃ XỆ CON** — Tổng phát hành thuốc Khang-kiên ở 94, hàng Buồm Hanoi, chỉ điểm khắp Đông-dương. Á, nếu các cậu ngỗng con có bị nóng sốt thì ông bà ngỗng cho uống ngay «Thối nhiệt tán Khang-kiên» chỉ 5 phút khỏi. Và nếu bà ngỗng có bị lặn hay bạch đới, thì mua ngay «Bạch trọc hoàn Khang-kiên» mà uống thì khỏi ngay.  
**NGŨNG CÁI** — Ai mách mà cậu Xả biết ?  
**XÃ XỆ CON, vênh vang** — Này nhé, Cam tích tán, giá Op10 thì các em tôi uống này, Thối nhiệt tán, cũng giá Op10 tôi đã dùng qua, công hiệu như thần. Còn ông cụ Xả nhà tôi, nếu không có « Bạch trọc hoàn K. K. », giá Op70 thì bây giờ lặn đã hành kén rồi. Lại còn bà Xả nhà tôi, trước thì h thổang lại rức đầu, chóng mặt, nước mũi sụt sịt cả ngày, nhiều khi bô cả buổi chợ, sau bô Op10 mua 1 lọ đầu Khang-kiên vừa xoa vừa uống, nên bây giờ phiên chợ nào cũng gồng gánh đi được.  
**CẢ ĐÀN NGŨNG** — Cám ơn cậu Xả con nhé.  
**XÃ XỆ CON** — Tôi không dám. Á, phía mua thuốc hiệu Khang-Kiên mới hay. Thuốc có dấu hiệu « Lực sĩ nâng địa cầu ».

**Sữa**  
**NESTLÉ**  
**Hiệu Con Chim**

**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON**  
**BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP**

Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
**HAIPHONG**

**HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM**  
 HỘI TƯ-BÓN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1936  
 Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp  
**HỘI QUẢN**  
 7, Avenue Edouard VII  
 Thượng-Hải  
 Số tiền dự trữ tới ngày 31 Decembre 1937  
 (cho Hội Đông-Pháp) >>>>

**\$ 2.372.438,96**

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để đảm bảo số tiền đóng <<<< vào Hội kể trên đây

**XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM**  
**MỞ NGÀY**  
 CHI NGÀNH & Saigon  
 26, B4, Chaigneau  
**28 Avril 1938**  
 CHI NGÀNH & Hanoi  
 8r, phố Tràng-thị

Chủ tọa: Ông TRAN-LAP-QU & SAIGON  
 Dự kiến: Các ông DOMINIQUE HOULL và NG.-VAN-TRONG.

**CÁCH THỨC SỐ 1 — Hội nguyên vốn**  
 Số nhân theo những số quay ở dưới xe ra:  
 1990-4700-6097-9571-13128-16384-18703-22035-25862-27543.

Về được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

6097	Ông NGUYEN-DINH-QUY, làng An-củ Phú Vinh-bào — HAI DUONG .....	1000
13228	Ông NG.-VAN-CUONG, 92, đường Hàng Lọng — HANOI .....	100
27543	Ông PHAM-VAN-PHOI, Thửa đất Lâm-thảo — PHUTHO .....	1.000

**CÁCH THỨC SỐ 2 — Hội nguyên vốn**  
 Hàng bộ trúng: 962 ở các phiếu số 1621-14949-14635-17151

Về được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

1621	Ông NGUYEN-VAN-QUI, ở BẾN-TRÈ .....	500
14949	Ông HO-VAN-MANG & TAN AN .....	500

**CÁCH THỨC SỐ 3 — Hội nguyên vốn**  
 Hàng bộ trúng: 51 ở 1 phiếu số 1832

Về được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

1832	Vé vô danh ở SAIGON .....	125
------	---------------------------	-----

**Xổ số trả tiền lợi cho phiếu số 3 — số tiền chia: 100 \$ 18**  
 Phiếu số 1918 đã trúng ra là phiếu **250 \$ 00**

4 phiếu sau này được chia số tiền lợi ấy:

1518	Cô NGUYEN-THI-JEANNE, ở BIÊN HOA .....	26 \$ 51
1519	Ông NGUYEN-TAN-TAI & BIÊN HOA .....	26 \$ 51
1520	Bà LY-THI-NGOT, ở BIÊN HOA .....	26 \$ 51
1521	Ông NGUYEN-VAN-SU, ở BIÊN HOA .....	26 \$ 51

**CÁCH THỨC SỐ 5**  
**Xổ số thứ 1 — HỘI VỐN GẤP ĐÔI**  
 26603A) Vé đã hủy bỏ.

**Xổ số thứ 2 — HỘI NGUYÊN VỐN**  
 Hàng bộ trúng: 1793 ở các phiếu số 13169-24050A-16088  
 3905B-9695B-19009B-27266A-27061A

Về được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

13169	Ông JACQUES DE MASSIAC, 114 phố Hàng Trống — HANOI .....	1.000
24050A	Bà BUI-HUY-HANH, 37 phố Chợ Hóm — HANOI .....	500

**Xổ số thứ 3 — MIỀN GÓP**  
 Hàng bộ trúng: 331 ở các phiếu số 20826-11614B-45A  
 23035A-28667A-29333-17761B

	Về được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này	Giá bán	Vốn
20826	Bà GUIDICELLI, 17 phố Nhà Doan — HAI DUONG .....	581 \$ 00	1.000 \$
11614B	Bà LY-THI-TU & PHAN THIẾT .....	299 \$ 50	500

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ bảy 28 Mai 1938 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của ban hội bên cõi Đông-Pháp, 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

**PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »**

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội

**VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM**  
 có thể gầy một số vốn là: mỗi tháng đóng

10.000 \$	—	25 \$ 00
5.000	—	20 00
5.000	—	10 50
4.000	—	10 00
2.000	—	5 00
1.000	—	2 50
500	—	1 25

Kể ngày từ tháng đầu mới mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chẳng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được ngân nào rồi vậy. Mỗi khi linh tiền rồi, người chủ phiếu chẳng phải đóng chi nữa hết. Nếu chẳng có may trong các cuộc xổ số thì vào phiếu sẽ hoàn lại sau 25 năm là cùng. Mua phiếu của hội VẠN-QUỐC

# Từ Quốc Chí

(Tiếp theo trang 9)

các cơ quan cho vay nê lại giúp. Những cơ quan này rất nhiều, và lập nên chỉ có một mục đích là giúp dân chúng về phương diện xã- hội để họ có thể nói là rất sang trọng, mà hơn trường giả các nơi nếu có trông thấy cũng phải thêm muôn.

Lương tiền của họ kiếm ra, họ tiêu đã dành rồi, họ còn được tiêu một thứ trong khác mà họ không phải kiếm ra, ấy là « lương xã hội ». Họ ốm đau, họ cư viêo vào nhà thương. Họ muốn nghỉ dưỡng sức, đã có nhà nghỉ của nghiệp đoàn của họ. Họ muốn học thêm cho lành nghề thì họ vào trường đại học bình dân để dành riêng cho họ. Hưởng các quyền lợi ấy không mất xu nào cả, mà lại còn được người ta đối đãi rất mực tử tế, nhà nhận, họ gọi là hưởng lương xã-hội.

Cứ nghĩ đến tương-lai xã-hội, cũng thấy nêe hẳn cả người rồi, vì ai cũng yên tâm và thấy đối chắc chắn thêm, cũng như người con chắc chắn rằng tổ gia-đình là nơi có thể yên thân được.

Lương xã hội là một sự tổ chức nhân đạo hơn hết, mà không một chính phủ nào ở bên bốn nước ấy không để ý đến. Đó là một cách nâng cao mức sống của dân rất mà nhiệm.

Ở Đa-no-ma, lương xã hội lên rất cao, vì luật bảo hiểm và cứu tế xã hội của họ đi xa hơn hết : 117. đồng quỹ đã để dành cho các sự cải cách xã hội, 237. quỹ thành phố cũng để cho các việc cải cách

xã hội. Với ba triệu rưởi dân thì bốn mươi vạn người được bảo hiểm nạn thất nghiệp, 90 vạn người được bảo hiểm tai nạn lao động, hơn hai triệu bảo hiểm các bệnh tật và tai nạn bất ngờ, 45p. những người quá sáu mươi tuổi có tiền dưỡng lão.

Những luật lệ xã hội ấy còn giúp cho họ làm tiêu dần nạn thất nghiệp. Có nước được hai mươi triệu dân, thất nghiệp hết 19 triệu, thì cũng có nước như Phanh-lang chẳng hạn, nay chỉ có độ hai nghìn người thất nghiệp.

Luật lệ xã hội lại còn làm cho ta trông thấy tài sản không có nghĩa lý gì hết. Ở đây người ta làm được bao nhiêu thì tiêu dùng hết, cho nên của trong nước luôn chuyển luôn luôn và đem lại sự phồn thịnh cho các ngành hoạt động kinh tế.

Một vài nước công kích họ lấy có rằng thuế má nặng nề quá, nhưng ở đây, thuế ai cũng giả hết, phần nhiều là dân thợ, đều đánh theo lợi tức hàng năm. Lại còn thuế tài sản nữa, gấu thì phải chịu thuế họ cho thế là thường.

Chỉ có một sự chi tiêu mà ở đây rất bé là quỹ về binh bị ; họ chỉ có một đội binh đủ tuần phòng mà thôi. Súng đạn, tàu bay họ cũng có, nhưng chỉ để giúp ích họ. kỹ nghệ của họ là ở nơi khác chứ không ở chỗ đúc khí giới. Nhưng từ ngày có anh lạng giềng nông nghênh, họ cũng có ý giữ gìn, tuy vậy, bao sự cải cách xã hội vẫn tiến hành, vì họ là một nước chỉ biết có cải cách, cải cách mãi mãi không bao giờ ngừng. Tiếp

## CUỘC XỔ SỐ trường Thăng-Long tổ chức để giúp trẻ sơ sinh ở nhà thương Robin

Số vé in . . . . . 20 000  
Số vé bán được . . . . . 14 750  
Số vé còn lại . . . . . 8 244  
Tiền thu : 0p.10 x 11.750 = 1.175\$00  
Tiền mua chứng 10 471p.06 / 509p.98  
Tiền in vé và tinh tinh 38p 92 /  
Tiền lãi . . . . . 665p 62  
Ngoài ra, Ngày làm việc nghĩa của trường Thăng Long tổ chức tháng Janvier vừa qua tại K. T. T. D. đã thu được 835p.75.

Vậy tổng cộng số tiền của trường thu được là : 835p.75 + 665p.62 = 1501p.37 để giúp trẻ sơ sinh ở nhà thương Robin.

Ban tổ chức

Ngày 8 Mai vừa qua đã mở số Tombola của trường Thăng Long tổ chức để giúp trẻ sơ sinh ở nhà thương Robin.

Mở số tại trường Thăng Long, có ông Arblos đại diện ông Đức-jý Hanoi chứng kiến.

- Số 13199 trúng số 1) 1 xe nhà thương hạng
  - Số 01285 » 2) 1 xe đạp đàn ông
  - Số 01035 » 3) 1 xe đạp đàn bà
  - Số 03949 » 4) 1 bộ salon
  - Số 01518 » 5) 1 xe đạp trẻ con
  - Số 02535 » 6) 1 máy ảnh
  - Số 08271 » 7) 1 đồng hồ Omega đàn ông
  - Số 07044 » 8) 1 đồng hồ đeo tay đàn bà,
- Năm số dưới đây trúng mỗi số một bộ cốc  
09822 09436 11638 00682 04681  
Số số dưới đây trúng mỗi số một cái đồng hồ báo thức lớn :  
07395 04055 13711 01225 11614 11939  
Số số dưới đây trúng mỗi số một cái

đồng hồ báo thức  
04738 00801 01253 07044  
Hai mươi số dưới đây trúng mỗi cái báo thức  
11610, 07945, 06370,  
18910, 18531, 01311,  
18980, 14875, 06770,  
00068, 09614, 01100,  
Xin mang vé số trúng  
trường Thăng Long, phố  
Tĩnh Đô

LE MUR  
**CUCHEMIN**  
NE 100 RUE DU COTON  
có bán tại  
bản quán bán

**ĐÈN MĂNG-SÔNG**  
**COLEMAN**

Hiệu đèn măng-sông có bom tốt nhất bên Huê-Kỳ.  
Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng  
Đèn Coleman có 2 cỡ sáng :

200 - 300 bougies  
300 - 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng,  
có thứ dùng dầu hôi,  
Manchon - Măng-sông  
Coleman nhơn xanh

N. 999 200 - 300 bougies  
N. 1111 300 - 500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê huy Lê, 70, Rue des Paniers  
Đặng văn Tân, 29, Rue du Coton  
Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

## Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.  
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . . 0\$04  
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.89  
Ramotte de 100 — quadrille multiple . . . 0.70  
Plumier laqué, couvercle chromes . . . . . 0.80  
Compas spanopics : 15 et 4 pièces . . . 0.65 à 0.35  
— plats nickelé reversible double usage . . . 1.00  
— plats nickelé en pochette . . . 3.10-1.63 à 0.98  
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

**L'IDEO PAPETERIE - LIBRAIRIE**  
HANOI - HAIPHONG



## Sâm Nhung Bách Hộ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật... chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cơ kíp, tinh đặc, trong khi phòng sự, không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh đái tinh, tiểu tí b, niết tinh, mộng tinh, cương khí, thì dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoặc ra khí hư thối đái lại cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng, đau mình mỗi môt, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thờ đàng cũng khỏi. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bỏ đi tiêu thực. Nói tóm lại, tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Hộ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai nuốt với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00.

### Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thân Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-câu-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu « bất lực », « liệt dương » được mãn nguyên, để thụ thai. Làm cho người vô tinh dần dần trở nên người đa tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này ở hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho chứng lời nói trên đây, các ông tri bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p25.

### Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không chôn lẩn chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

### Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giảng thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quá thấy ứng nghiệm, vì lẽ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh u ền uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p60, cũng khỏi rứt noc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rứt noc một cách êm đềm không hại sinh dục — mỗi hộp giá 0p60 — nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

## Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route d. Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn tán, cao đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Á bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và trị rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê bày Hội chợ Hà-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có hiệu 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cầm nang ».

### Muôn biết :



Lúc nào tôi cũng cầu nguyện cho các khách hàng của tôi đặng hạnh phúc trong mọi sự cho những người đang ở trong cơn khủng hoảng sắp gặp tôi để tôi chỉ bảo những điều hay mà mừng, đỡ mà tránh

**DĨ VẮNG, TƯƠNG LAI và HIỆN TẠI, CỬA NHÀ và NHÂN DUYÊN**

*gửi chữ ký tên (ký bằng chữ hán hay quốc ngữ cũng được) tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào cho*

**Prof. Khanhson**

36, JAMBERT — HANOI

Cho được liên việc, lời cất mắ Nam, Nữ thay mặt tôi đi các tỉnh trong Nam, ngoài Bắc để nhận chữ ký và tiền, vậy nếu người nào có các (corte) riêng của tôi và chân dung tôi thì các ngày hãy tin và khi nhận reçu cũng nên cần thận xem có dấu hiệu của tôi không. Ai muốn giúp tôi việc này xin mời lại chơi nói truyện sẽ được lương hậu, người nào không có cần bản từ tế thì đừng lại.



Thuộc quyền

# MELIA

Chế tạo ở bên ALGER  
Ai cũng đều công-nhận  
là ngon hơn  
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0.12  
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05  
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

## L. Rondon & C<sup>o</sup> Ltd

18, Bd Đông - Khanh — Hanoi

Vị cứu tinh của các bệnh như  
**HOA LIỆU** và **PHONG TÌNH**  
là

## SỮU ĐỘC BẢ ỨNG HOÀN SÔ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh  
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,  
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v. v... chẳng luận  
là lâu, mau, dẫu cho độc nhập cột đi nữa  
thuốc SỮU ĐỘC BẢ ỨNG HOÀN cũng tòng lõi  
gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trị càng  
không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**  
11, Rue de la Soie, Hanoi